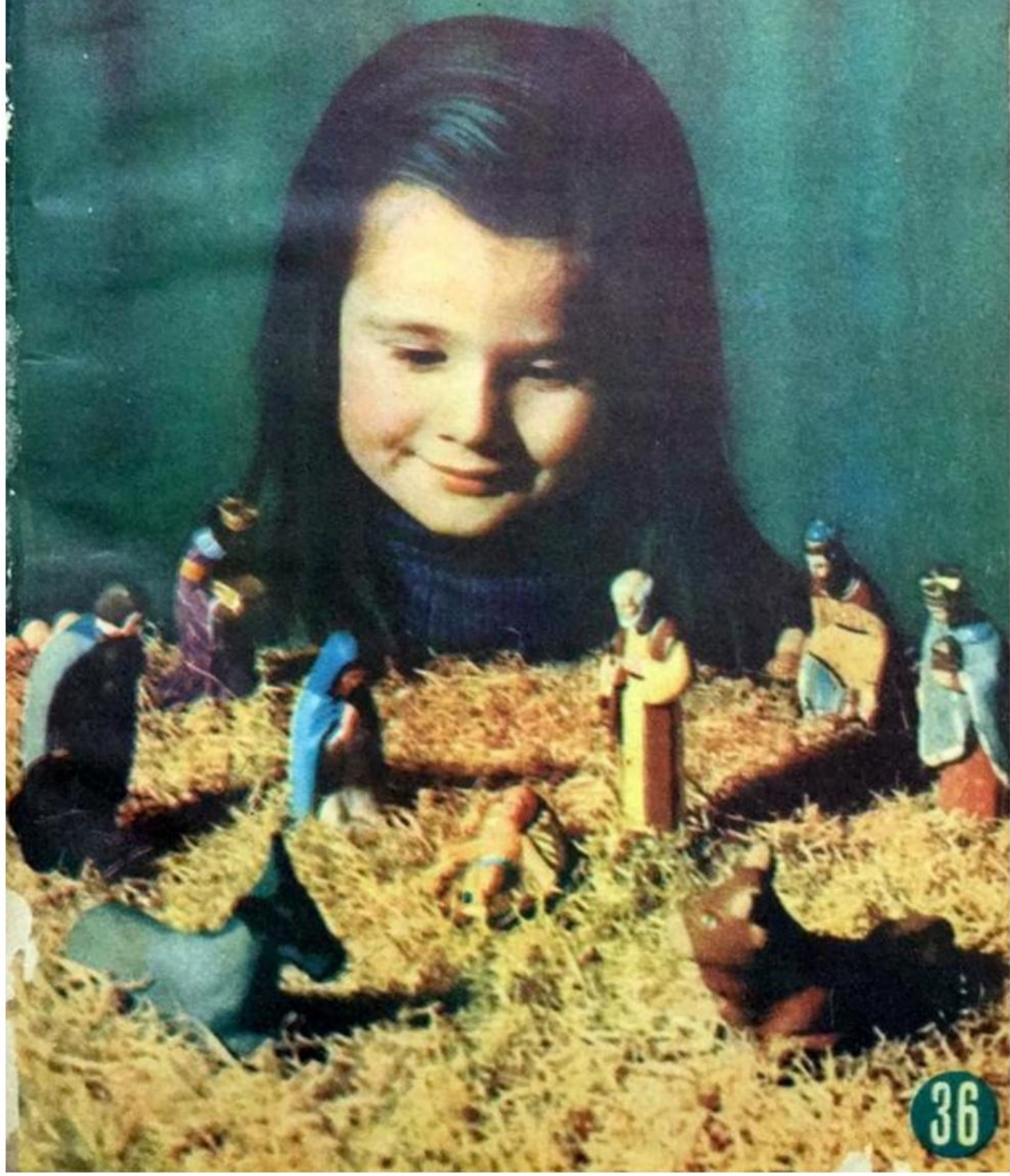


TAP CNE TMDV NHI

Tuổi HOA



TUỔI HOA

Số 36

RA NGÀY 1 THÁNG 1
1966

CHỦ NHIỆM

CHÂN-TÍN

THƯ-KÝ TÒA-SOẠN

TRƯỜNG-SƠN

QUẢN-LÝ

TRẦN-VĂN-VŨ

Tạp-chí Thiếu-Nhi TUỔI-HOA xuất-bản ngày 1 và 15 mỗi Tháng. Tòa-soạn : 38, Kỳ-Đông, Saigon. Dây nói : 20.316. Giá mỗi số 5đ. Miền Trung và Cao Nguyên Trung phần 6đ. Công sở giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 100đ ; Miền Trung và Cao nguyên thêm 30đ. cước phí Máy bay. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn-Trường-Sơn. Bưu phiếu, Chi phiếu đề tên ông Trần-văn-Vũ.

Đọc trang số này :

Giáng-sinh này Ba về không ?

NGUYỄN-VĂN-NGHỆ 4

Câu chuyện đêm Noel

QUYÊN-DI 12

Chiếc xe thổ mộ

BÍCH-THỦY 14

Hai viên Bích-Ngọc

lời TRƯỜNG-SƠN tranh VI-VI 24

Một việc thiện của Michka

Ý-NHI 32

Mảnh vườn của Bé

TRINH-CHÍ 35

Sứ giả hạnh-phúc

BÉ-TÝ 36

Món quà phương xa

HƯƠNG-KIM-LONG 40

Giấc mơ đêm Noel

VŨ-PHƯƠNG-TRÌNH 42

Quả chuối đất

BÙI-VĂN 46

Tiếng chuông huyền diệu

HUYỀNH-SONG 48

Dzíc-Dzắc

HÀ-TĨNH 58

Các Bạn viết cho Tuổi-Hoa :



—Sau mấy tháng dài buồn vui lẫn lộn. Hôm nay em viết thư này cho các anh trong khung cảnh vui vẻ lại càng vui vẻ thêm : «TUỔI HOA RA MỖI THÁNG 2 KỲ».

Ngày mà em hết sức mong đợi đã đến. Cái ấy đã đến với em với một màu sắc rực rỡ bao lấy em với sự nâng niu trù mến.

S.V. Nhật-Huyền-Giang (Tây-Ninh)

—Mới có số 34 thôi ông nhỉ ? Bắt đầu số 36 mới có mỗi tháng hai kỳ. Vỵ mong ghê đi ! Vỵ chờ Tuổi-Hoa như chờ mẹ về chợ vậy đó.

Phương-Vy (Nha-Trang)

—Kính Anh

Hoan hô anh quá xá, anh làm đạt ước mong bấy lâu của em- Cho em gửi lời chào mừng Tuổi-Hoa.

Chúc T.H. mãi mãi là một người bạn tốt của hết thầy thiếu nhi.

Ngân-Hoài-Nhi (Huế)

—Anh nói 2 chị ấy bận lắm hả ? bận gì đâu nào ? Chả dành cho nữ sinh được cái gì ở tờ báo, đề mấy anh tranh hết phần.

Ít nhất là thế nào cũng có một chị giữ một mục gì ở tờ báo của chúng ta mới được đấy.

Kẻo chúng em, nhất là em gái của anh giờ đi giờ lại tờ báo hoài không thấy chị nào cả và cảm thấy như nữ phái bị các anh cho «de» hết vậy thôi.

Châu-Hà (Gia-Định)

Chị Bích-Thủy đã nhận lời đề nghị của các em, và trong số tới, Trang Nữ-Sinh sẽ xuất-hiện.

Các em, nhất là các em gái, có chi thắc mắc hay muốn «tâm-sự lòng-thòng» cứ gửi về cho chị Bích-Thủy.

—Trong số báo kỳ này (35) có nhiều bài hay và bổ ích lắm, nói thiệt anh đừng trách nhé, «T.H.» có ít trang đấy anh ạ, làm cho các em đọc vừa hết thì tiếc than không có tiếp nữa đề đọc, đợi chờ lâu quá, thế có buồn không chứ.

Trần-Thanh-Phượng (Quảng-Trị)

- Bạn đã hài lòng,
- Bạn sẽ còn mãn nguyện hơn khi đọc :

Tuổi-Hoa Xuân Bình-Ngo

- Tập báo TẾT xinh nhất, lộng-lẫy nhất và đặc sắc nhất trong làng báo Thiếu-Nhi.

Phát-hành ngày 10 tháng Giêng 1966

NGUYỄN-VĂN-NGHỆ

Giáng-Sinh này Ba về không?

«...Cầu xin cho thái dương soi.

Nước Việt-Nam ngời sáng muôn
đời...»

DUNG đàn, Hồng và Phúc hát, bản nhạc vừa dứt, ba cô cháu cùng cười vui-vẻ. Dung nói :

— Hay tuyệt ! Ban nhạc của mình nào có thua ai ?

Hồng tiếp :

— Vậy hôm nào mình ghi tên trình diễn đại nhạc hội.

Dung gật đầu :

— Phải đó. Với giọng ca ri ri như dễ mền của nữ ca sĩ bé Hồng, với tiếng hát co éo như mèo ngao của nam ca sĩ bé Phúc, và với tiếng đàn như thùng thiếc bể của cô, chắc-chắn tại mình sẽ được mọi người hoan-nghinh dữ lắm.

Phúc cười to :

— Thôi, để tiếp tục ban nhạc trình bày bản chi đây ?... À, lần này chị Hồng rón ca cho đúng nhịp nhen. Đưa ca trước, đưa ca sau nghe hay gớm !

Hồng cãi :

— Phúc ca trật rồi làm bộ nói chi hả ?

— Trật hồi nào ? Em ca đúng ghê chứ bộ. Chị hỏi cô Dung coi, phải vậy hôn cô ?

Dung bảo :

— Cô đã nói là đưa nào cũng hay hết, đâu có ai trật.

Hồng nguyền em :



V.V.

— Đó, thế mà Phúc lên mặt chê người ta... Thôi, bây giờ Hồng với Phúc ca bài «Màu áo hoa rừng», cô Dung nhé?

Dung chưa kịp đáp, thành linh cả nhà rung rinh bởi những tiếng nổ vang ở xa xa.

Phúc le lưỡi hỏi :

— Cái gì vậy ?

Hồng nói :

— Chắc máy bay bỏ bom.

Con bé có lý, vì tự nãy giờ ba cô cháu vẫn nghe có tiếng phi cơ đảo lộn rền rĩ trên trời, nhưng không để ý đến. Dung xếp mấy bản nhạc, đặt cây đàn lên bàn, đứng dậy bảo hai cháu :

— Đầu mình ra ngoài sân coi có thấy gì chẳng.

Không đợi giục, Phúc chạy đi trước Dung và Hồng thung thỉnh theo sau. Ra tới hàng rào, Phúc trở tay về phía Tây, la lên.

— Kia kia, đúng là máy bay bỏ bom rồi cô ơ, chị ơ !

Dung, Hồng ngẩng nhìn theo tay nó : Đằng sau dãy nhà đối diện, tận phía trời xa, một đám khói đen bốc lên cuồn cuộn. Bốn năm chiếc phản lực cơ trông nhỏ bằng bàn tay đảo lượn trên không trung như những con chim én, luân phiên đâm bổ xuống đám khói, rồi từ trong ấy phóng vút lên, tiếp theo là những tiếng nổ dội đất.

Phúc im-lặng theo dõi một chiếc phản-lực cơ vừa trút bom xong, từ

dưới bay lên, đánh một vòng lớn ngang bầu trời, vạch một làn khói mỏng trên khung trời xanh lơ đầy mây trắng. Khi bay quanh, phi-cơ nghiêng hẳn mình, trông rõ cả hai cánh bạc lấp lánh nắng mai. Đến mục tiêu nó lại cúi mũi, lao vút xuống như một mũi tên sắt phóng mạnh từ trên cao...Cứ thế, hết chiếc này đến chiếc khác. Không gian bị khuấy rộn bởi tiếng động cơ gầm rú ghê hồn.

Phúc vỗ tay reo :

— Thích quá, máy bay làm coi đã thiệt !Nè cô Dung, chị Hồng, hổng chừng trong mấy chiếc máy bay này có ba nữa da.

Hồng ngược nhìn lên trời :

— Ờ, hổng chừng...vì ba cũng là một phi-công, một ông lính.

Phúc chỉ chiếc phi cơ vừa bay ngang đầu.

— Đúng rồi. Đó, chiếc máy bay này ba lái đó. Ba cho phi-cơ bay ngang nhà để dòm xuống coi tụi mình đang làm gì mà. Kêu ba đi chị Hồng Ba ơ ba, hai đứa con đây nè ba !...

Dung vỗ vai nó, cười bảo :

— Hồng, Phúc đoán có lý, nhưng sai bét cả. Không có ba trong mấy chiếc máy bay này đâu.

— Sao thế cô ?

— Bởi lẽ hôm nay là ngày lễ Giáng-Sinh, mà ba đã gửi thư báo trước là Giáng-Sinh này sẽ về chơi, hai đứa quên rồi à ? Hiện giờ chắc ba đang ngồi trên chiếc xe

dò đi về tỉnh. Chứ ông còn ngồi trong máy bay thì về sao cho kịp ?

Phúc vỗ tay ;

— A ha..., nhớ rồi ! Cô Dung nói phải. Phúc thấy ba rồi. Ba đang ngồi trên xe dò. Xe về tới bến rồi đó. Ba bước xuống, hai tay ôm lùm-cùm những quà. Ba gọi xe xích-lô lại, trả giá. Xe xích-lô lúc này đi mắc lắm mà ! Ồ ồ, ba về gần tới nhà kia!...

Dung cười giòn :

— Bé Phúc thật là giàu tưởng-tượng !... Ba về chơi, Phúc vui lắm hả ?

— Dạ, vui nhiều, thật nhiều.

— Còn Hồng, có vui không ?

— Cũng vui, nhưng vui ít ít thôi cô ạ.

— Sao vậy ?

— Vì ba về một hai ngày rồi ba cũng đi. Chừng nào ba về ở nhà luôn, Hồng mới vui nhiều được.

Những lời chân tình của con bé khiến Dung bỗng thấy buồn. Vàng nó nói đúng. Chỉ khi nào gia-đình được sum-họp mãi trong cảnh yên vui, thì mới hoàn-toàn vui sướng. Chứ chỉ gặp nhau đôi ngày rồi lại chia tay, niềm vui thoáng chốc sẽ đi qua, và nỗi buồn thương nhung nhớ càng thêm sâu đậm. Nhưng đến bao giờ mới có cảnh đoàn-tụ lâu dài ? Chuyện ấy hẳn phải hẹn vào khi thanh-bình trở lại đất nước. Ông Trung, anh cả Dung, ba của Hồng và Phúc, đã có lần bảo thế. Và ông đã ra đi với một lòng cương-quyết tiêu-diệt hết kẻ gây chiến họa mới

thôi. Cũng như anh, Dung thù ghét chiến-tranh vô cùng. Vừa sanh ra đời, cô đã thấy cảnh giặc giã. Ba má cô đã bồng bế cô chạy loạn không biết bao nhiêu lần. Rồi, cho đến ngày nay, chiến-tranh vẫn còn đó, kéo dài trong khốc-liệt. Chừng nào loạn ly chấm dứt ? Chẳng lẽ cái đất nước Việt-Nam nhỏ bé này cứ chịu mãi cảnh điêu-đứng hay sao ?

Dung nghĩ mà giận cho con người. Trời sanh ra họ phải chẳng là để giết hại lẫn nhau ? Cuộc đời đã ngăn-ngủi còn làm cho thêm ngăn-ngủi. Kiếp sống đã đầy dẫy khổ-đau còn cố gây nên lắm khổ-đau. Tại sao người ta không biết thương yêu đồng loại ? Tại sao người ta không dùng bàn tay để xây-dựng, lại để phá-hoại, rắc gieo tang tóc ? Tại sao ?..

Mấy chiếc phi cơ làm xong nhiệm-vụ đã bay đi rồi. Phúc nói :

— Thôi vô, đứng nãy giờ mỏi chân quá hè !

Để xóa ưu-tư, Dung pha trò :

— Ờ, vô nhà tiếp-tục chương-trình ca nhạc chứ. Kìa, bác chót Vện, anh mèo mướp... quý khán giả, của mình đang đợi. Chắc họ nóng lòng lắm.

Hồng Phúc cười rộ lên, dắt tay nhau vui-vẻ bước vào nhà.

...

Đã tám giờ tối vẫn chưa thấy ông Trung về, mọi người đều trông ngóng. Bà Trung ngồi đan áo trên di-văng, thỉnh thoảng lại ngước nhìn lên đồng hồ treo. Dung ngồi trên ghế dựa, tay

cầm tờ báo nhưng mắt cứ nhìn ra đường. Hồng và Phúc thì chạy ra cổng, quay trở vào, không biết đã mấy lượt. Hai ba lần nghe tiếng xe ngừng ngoài lộ, chúng tưởng ba về đến, ùa ra mừng, song đều bị làm, mặt mày tiu nghỉu thấy mà thương.

Bà Trung hỏi em chòng :

— Anh Hai bảo hôm nay về, hay là hôm nào khác đó Dung ?

Dung đáp :

— Trong thư anh ấy nói rõ là sẽ về nội ngày hôm nay.

— Nhưng sao đến giờ vẫn chưa thấy ?

— Chắc anh bị kẹt xe nên về trễ chị ạ... Ồ, mà mới hơn tám giờ, thế nào anh cũng về kịp dự lễ.

Thấy Hồng, Phúc có vẻ sốt ruột nhiều, Dung gọi chúng lại ngồi bên, kiểm chuyện nói cho qua những giây trông đợi :

— Hồng, Phúc à, lễ Giáng-Sinh năm ngoái ba về có sớm không nhỉ, cô quên mất ?

Phúc nhanh nhẩu đáp :

— Sớm lắm, đâu có như kỳ này.

— Rồi ba cho hai đứa món quà gì cả ?

— Dạ, ba cho chị Hồng một con chim máy biết vỗ cánh nhảy loi chơi, một cuốn sách hình. Phần Phúc được lãnh một hộp màu sơn, một chiếc xe lửa nhỏ rất đẹp.

— Nhưng hiện giờ cuốn sách đã rách te, con chim gãy cổ, chiếc xe thì méo mó cả, chứ gì ?

— Thì như cô thấy đó.

Hồng xen vào :

— Đêm Giáng-Sinh ấy ba đã kể cho Hồng nghe sự tích ngày lễ, chuyện ông già Nô-en... hay ghê cô ạ.

Dung vuốt tóc nó :

— Được rồi lần này ba về trễ, vậy cô thay ba kể chuyện cho Hồng, Phúc nghe nhé ?

Phúc reo :

— Chiu liền ! Mà chuyện chi thể cô ? Hay lắm không ?

— Hay dở gì nghe xong sẽ biết. Cô kể hồng ăn tiền, khỏi quảng cáo... À, chuyện này không ăn nhập gì tới lễ Giáng-Sinh cả, vì những chuyện về lễ ba đã kể cho hai đứa nghe rồi, cô nói lại cũng thừa hén... Chuyện cô sắp kể nói về một con điều, điều giấy thả chơi ấy...

Phúc lại ré lên :

— A, điều ! Bữa nào cô Dung làm cho Phúc một con nghe.

— Cô đâu có biết làm.

— Làm đại, dễ ợt hà cô ơi.

Bà Trung cười bảo :

— Cái thằng hay nói lạc đề quá. Đẹp vụ ấy lại, hãy để cô Dung nói chuyện nghe.

Dung hắng giọng :

— Cô bắt đầu kể đây... Ngày xưa, có một thằng nhỏ tên Sún, vì nó cũng sún răng như Phúc vậy.

Đang há miệng bày mấy chiếc răng sún ra, Phúc vội ngậm lại. Dung nhìn nó, cười tiếp :

— Thằng Sún thấy bạn bè có điều, chiều chiều mang ra bãi cỏ thả bay xanh đỏ trên không, trông mê quá, nên quyết bắt chước làm một con chơi. Nhưng nhà nó nghèo, muốn có tiền mua giấy, nó phải nhịn ăn bánh để dành hai, ba ngày lận. Có giấy rồi, Sún đi đốn trúc đem về vót làm sườn Công việc coi vậy mà khó dữ, nó bị đứt tay chảy máu hết mấy bận mới xong. Vật dụng đã có đủ, Sún khởi sự dán con điều. Trước tiên nó làm cái đầu to bằng mặt thùng dầu lửa vậy, rồi đến hai cái đuôi dài thậm thượt. Như thế cũng đã nên hình, nhưng Sún còn muốn con điều của mình được đầy đủ hơn nữa. Nó dán thêm hai cái tai. Vừa dán vào, hai cái tai ấy vảnh lên như nghe ngóng. Nó điểm thêm đôi mắt. Vừa có mắt con điều ngó láu liên. Nó làm luôn một cái miệng. Cái miệng vừa xong đã nhóp nhép, thè lưỡi ra dài thòn. Con điều hoàn thành rồi đó. Bỗng nó uốn mình, cong đuôi, giẫy xành xạch, nũng nịu nói với Sún...

Nghe đến đấy, Phúc vụt cười ha hả :

— Ngộ thiệt . Điều giấy mà cũng biết nghe, biết nhìn, biết nói nữa.

— Thì chuyện đời xưa mà.

Hồng hỏi :

— Con điều nói cái chi hở cô ?

— Nó nói : « Cậu Sún ơi, cậu tạo em ra làm chi xấu xí thế này ? » Thấy

con điều quá dị thường, Sún cũng ngạc-nhiên. Song nó không sợ, trái lại nó còn thích chí vì đã chế-tạo được con điều sống. Nó hỏi : « Xấu chỗ nào ? Tao đã cố làm cho đầu mầy tròn trịa cân đối, đuôi mầy mềm mại thướt-tha như vậy, mầy còn đòi gì ? » Điều lắc đầu : « Em không nói tới hình dáng, cậu khéo tay lắm. Em chỉ không bằng lòng về màu da. Ô, toàn một sắc vàng khè, đẹp của cậu đấy hở ? » Sún bực dọc : « Thế mầy muốn sao ? » Điều trả lời : « Ít nhất, đầu vàng, thì hai vành tai phải xanh, đuôi phải đỏ, em mới chịu ». Sún gãi đầu : « Nhưng tao đã dán lỗ rồi. Vả lại tao cũng không còn giấy, dù là một mảnh giấy vàng, chứ đừng nói giấy màu khác. » Điều nói : « Thì cậu hãy mua thêm và chịu khó gỡ ra dán lại. » Sún thở ra : « Mua mốc xì, tao chẳng còn một



đồng xu ». Điều ta méo xetch cái miệng : « Nếu cậu cứ để mặc em thế này, em buồn tủi đến chết mất. » Và nó khóc tức tưởi, nước mắt trào ra ướt mặt giấy. Sấn cứng « tác-phẩm » của mình, Sún cảm-động ngẫm-ngẫm một chốc rồi bảo : « Thôi được, nín đi, tao sẽ chiều ý mày ».

Vậy là Sún phải nhin quà thêm mấy hôm lấy tiền mua giấy màu. Xong nó còn phải mua nợ nữa. Nghĩa là suốt cả tuần, thằng bé không bỏ một tí bánh nào vô bụng, nhiều hôm bị đói run thối. Tuy nhiên, bù lại nó lấy làm sung-sướng khi nghĩ rằng mình cũng có một con điều đẹp như ai. Nó tưởng-tượng ra lúc con điều bay lượn phát-phối trên không, mà vui thích thắm.

Thế rồi một buổi chiều, Sún đem con điều Mây, tên nó đặt cho con điều, ra bãi cỏ thả. Nhưng bực chưa ! Nó chạy xuôi chạy ngược mãi vẫn không làm sao cho con điều cất mình khỏi mặt đất. Nhìn thấy điều của người ta bay cao trên trời, bắt gặp những nụ cười chế giễu của chúng bạn, nó tức tối hỏi con Mây : « Tại sao mày không chịu bay, hả ? » Con điều trả lời : « Đâu phải em không muốn bay, tại cậu buộc lèo không đúng cách đấy. » Sún quát : « Láo ! chứ không phải mày lười à ? Mày hãy nghĩ coi, tao chạy đồ mồ-hôi mệt thở hào hển như vậy nào có ích gì cho tao ? Nhưng sở-dĩ tao chịu cực thế là gì tao thương mày, không muốn mày thua kém ai. Mày muốn nằm yên dưới đất nghỉ cho khoẻ thân hử ? Khoẻ thật đó, song chỉ tạm thời thôi, Mây ạ. Coi chừng

rồi mày phải chịu khổ-sở, chết lần chết mòn trong tủi-nhục. Người ta chỉ công-nhận mày là một con điều và ngược mặt chiêm-ngưỡng vẻ đẹp của mày, khi mày bay lượn trên trời kia. Trái lại, nếu mày nằm mẹp dưới đất, họ sẽ giẫm bừa lên mình mày mà đi, vì làm tưởng mày là một mảnh giấy vụn, một mảnh rác. Mà đúng chứ, một xác giấy vô tích-sự, không phải là rác rưởi thì là gì ? Bấy giờ mày có tỉnh ngộ, muốn vùng lên thì đã trễ. Hơi sức đâu ? Ai giúp mày ? Tao thì đã chán-nản vứt mày đấy đi mất rồi... Nhưng thôi, không nói dài dòng chi cả, lần chót tao buộc mày phải bay, không nghe, tao xé nát đầu. Trái lời tao, muốn chết thì tao cho chết sớm ».

Không biết vì cho rằng Sún nói phải, hay vì sợ cậu chủ nổi nóng xé đầu, mà sau đó con Mây đã bay lên. Ban đầu nó bay một cách miễn cưỡng, lắc lư, đảo qua đảo lại trông phát ghét. Hình như nó xem chuyện bay lượn là cực hình. Nhưng được một lúc, nó chợt nhận ra ở trên không có lắm điều thú-vị : nào mát mẻ, nào mặc sức tung hoành... Điều nó khoái hơn hết là được ở trên đầu Sún. Nó nhìn xuống cậu chủ, híp mắt cười.

Đứng bên dưới, Sún rất hài lòng thấy con điều nó bay tề chỉnh dần với điệu bộ vui tươi chứ không như lúc này. Nó từ từ buông thêm nợ cho điều lên cao hơn...

Mãi chiều tối, Sún mới quán nợ đem con Mây xuống. Con điều hỏi « Em bay thế cậu đã vừa ý chưa ? » Sún vui-vẻ gật đầu : « Giỏi lắm ! Có vậy mới không phụ lòng tao. »

Con Mây nói : «Nhờ ngắn quá, em còn muốn lên cao nữa kia. Cậu thấy không ? Hai con điều bay phía trên em làm phách quá. Chúng nhờ có nhờ dài, chớ hơn gì em mà lên mặt ? » Sún cười : «Mây thật là lộn-xộn, khi thì hỏng chịu bay, khi thì muốn bay cho cao. Được, tao sẽ kiếm tiền mua nhờ thêm. Nhưng mây hãy tập bay cho vững ở dưới thấp vài hôm đã, để nhè lên cao rồi té xuống, càng xấu mặt dữ da.»

Từ hôm đó, chiều nào Sún cũng mang con Mây ra bãi cỏ thả chơi. Cứ nhìn con điều in hình vàng đỏ trên nền trời xanh lửng lơ mây trắng, nó lại thấy vui thích hân diện, tự hào đã góp phần điểm tô những nét đẹp cho khung trời. Song từ khi có con điều, nó chịu mệt cũng lắm. Một lần con Mây bay gần một cây me to, nó nghe cây này bảo : «Này chú điều ơi, tội tình chi chú đang mình ngoài nắng thế ? Mời chú ghé vào tàng me tôi nghỉ ngơi, luôn tiện xem các chim múa hát. Ồ, đẹp nhiều, lạ nhiều ! Tôi đang giữ cả một bầu không-khí vui tươi trong này đợi chú vào thưởng thức đây.» Sắn mặt, thêm tính tò mò con Mây xông vào ngay. Thế là nó bị mắc cứng giữa các nhánh me chi-chít. Nó kêu khóc om, trong lúc cây me cắt tiếng cười «xào xào» đắc chí vì gạt được nó. Sún phải khó nhọc leo lên gỡ nó xuống, đem về dán lại chỗ tai sứt, khúc đuôi rách, sau khi mắng cho nó một trận.

Có bao nhiêu tiền Sún đều ra mua nhờ nối thêm. Cho đến một hôm con Mây đã lên cao không thua bất cứ con điều nào khác trong vùng.

Cũng chính hôm ấy có một con quạ đến làm quen với nó. Hai con chuyện trò rất tương đắc. Nhưng khi về nhà, Sún lại bảo con Mây : «Quạ là giống độc ác gian xảo có tiếng, sao mây chơi với nó ? Từ mai hãy tránh xa nó nghe không. » Con Mây khó chịu nói : «Ngày nay em đâu phải là con điều yếu ớt thơ dại dạo nào, mà phải nhờ cậu chỉ dạy này nọ. Hãy để mặc em. Em không ngu ngốc lắm đâu cậu ạ.» Và rồi hôm sau, hôm sau nữa... con Mây vẫn giao du với con quạ, bất chấp những lời khuyên lơn của Sún.

Khi tình bạn giữa hai con đã đi đến chỗ thân thiết, và nhân khi con Mây than phiền về sự khát-khe của cậu chủ, con Quạ nói : «Theo tôi, anh nên rời xa cậu chủ. Có vậy mới mong phỉ sức vẫy vùng.» Con Mây lắc đầu : «Chuyện đó không thể được, vì tôi còn bị ràng buộc bởi sợi nhờ kia.» Quạ cười : «Có chi khó ? Nếu anh muốn, tôi sẽ giúp anh cắt quách nó đi.» Con điều lại lắc đầu : «Nhờ có sợi nhờ mà tôi mới lên cao được tới mức này. Lẽ nào bây giờ tôi lại làm thế ? » Con Quạ chép miệng : «Thế thì tiếc thật ! Là bạn thân tôi buồn cho anh vì một sợi nhờ mong manh mà suốt đời không sao thấy được những cảnh đẹp, những sự lạ ở khắp đó đây. Này, anh thử đoán xem, phía sau hàng cây kia có gì ? phía sau dãy nhà kia có gì ? Anh ạ, có đầy những cái quyến rũ. Hôm nay tôi định đến rủ anh đến đấy chơi, nhưng anh đã nói thế, tôi đành đi một mình vậy. Thôi chào anh nhé. Không biết chừng nào tôi sẽ trở về đây, vì những cái đẹp cái lạ nhan nhản ngoài xa kia có thể

sẽ làm tôi say mê lạc bước mắt.» Nói đoạn, nó vỗ cánh bay đi. Con Mây vội kêu giật lại: «Anh Quạ, tôi đã đổi ý, xin anh cho tôi theo với!» Con Quạ quay lại ngay: «Có thể chứ! Nhưng anh đã nghĩ kỹ chưa?» Con Mây gật đầu: «Tôi vừa nghĩ kỹ, chẳng thà xa cậu Sún còn hơn là suốt đời ôm mãi sự nuối tiếc. Anh hãy cắt hộ sợi nhợ nối liền tôi với cậu, rồi chúng ta cùng đi.» Không đợi nhắc, con Quạ ghé mỏ cắn đứt phăng sợi nhợ.

Chuyện gì xảy ra sau đó? Con Mây sẽ thấy nhẹ nhõm hẳn, khoan khoái hơn bao giờ hết. Nó sẽ cùng con Quạ bay đi khắp bốn phương trời, tìm đến «những cái quuyến rũ» đang chờ đón. Nó cứ định ninh như vậy. Nhưng không! Sợi nhợ vừa đứt nó bỗng chới với, đảo lộn như chiếc lá bị rút khỏi cành. Nó kêu lên khủng khiếp: «Trời ơi! Sao thế này? Ai cứu tôi với!» Không ai cứu nó được cả. Con quạ, bạn thân nó, thì lại khoái trá cười vang: «Đáng kiếp! Mày chiếm đoạt bầu trời của tao, với vẻ đẹp rực-rỡ mày làm tao lu mờ, mày phải chết! Thôi, tao đi tìm những con diều ngu ngốc khác đây, » Con Mây vẫn rơi. Gió đưa nó xa hẳn bãi cỏ, đến tận phía sau hàng cây mà nó vừa ước được tới. Tại đây, nó không thấy «những cái quuyến rũ» đâu, chỉ thấy một dòng sông nước chảy cuồn-cuộn. Và nó bị cắm đầu xuống đó, sóng đập tan tành.

Ngay khi con diều «băng», Sún



tức tốc chạy theo. Nhưng chưa được bao xa, nó vấp nhằm một mô đất, té lăn cù. Lồm cồm ngồi dậy, nó thấy con diều thương yêu đã rơi xuống sau một hàng cây xa tít. Nó ôm mặt khóc...

Câu chuyện chấm dứt, Dung hỏi hai cháu:

— Thế nào, có hay không?

Phúc nói:

— Dở ẹt, thua chuyện ba kể nhiều.

Dung cười:

— Vậy sao có đứa chăm chú nghe?

Bồng bà Trung lên tiếng:

— Kìa, có ai gọi cửa!

Phúc reo:

— Chắc là ba!

Hồng nói:

XEM TRANG 55

Câu CHUYỆN

ĐÊM nay, đêm Giáng-Sinh
Đêm Thánh, Đêm an-bình,
Đêm của toàn thế-giới
Cùng ca hát tôn-vinh...
Anh muốn gặp các em,
Các em nhỏ anh quen
Lại đây nghe anh kể
Câu chuyện đêm Noel
— « Anh kể chuyện cây thông
Chẳng bóng điện tím hồng,
Hay là anh muốn kể
Chuyện « ông già » phải không ?
— Chà phải đâu, các em,
Câu chuyện này rất quen,
Chắc em nào cũng biết
Em đoán chuyện gì xem ?
Các em đoán không ra
Thôi đề anh kể, nha
Các em phải yên-lặng
Câu chuyện rất thiết-tha...
Hai ngàn năm trước đây,
Một đêm tuyết phủ đầy.
Mái nhà hay cành lá
Tuyết cũng đều không tha
Tại một thành phố xa,
Ở xứ Giu-đê-a,
Trong một làng nhỏ bé



Bêlem đó, em à !
Đêm u-tối mịt-mù,
Vạn-vật êm như ru,
Nép vào nhau lặng-lẽ,
Như sợ cảnh âm-u...
Vậy mà tận đằng xa
Hai bóng người hiện ra
Run run vì gió rét
Đang ào-ạt lướt qua.
Hai người đó tại đâu
Trong đêm lạnh u-sầu
Không ở nhà ấm cúng
Say ngủ với đêm thâu ?
Hai người em biết không ?
Hai người đã đồng công
Vào chương-trình cứu-chuộc
Của đấng « được đợi trông ».
Hai người đi đã lâu,
Không một kẻ theo hầu
Ngoài con lừa nhỏ bé,
Thế thôi ! Còn gì đâu !
Quán trọ vẫn hiện ra,
Cửa vẫn hé, nhưng mà...
Không một ai tiếp nhận
Hai người nghèo phương xa.
Người này : Maria
(Nay gọi là Đức Bà)
Còn người kia đó hả ?
— Thánh Giuse đấy mà.
Quán trọ không xót thương,
Không tiếp kẻ lỡ đường,
Thì thôi : này hang đá,
Đành vào đó tạm nương.
Hời hang đá vô-tri
Người nào cảm thấy gì ! ?
Đêm nay người diễm-phúc
Đón tiếp Chúa từ-bi.
Người ở mãi tận xa,
Trên trời thăm bao-la,

ĐÊM Noel

Giáng-Sinh trong hang đá,
Vì tình-yêu thiết-tha.
Người nhỏ bé đơn-sơ,
Dang hai tay đón chờ
Những con chiên lạc lõng
Về cho hết bơ-vỡ.
Các em thử nghĩ xem
Trong hang đá Bê-lem
Người khó hèn giáng-thể
Vì ai ?

— Vì các em
Đấng vua của các vua
Đấng vẫn được đợi chờ
Trong bốn ngàn năm trước
Mà rét, lạnh, khổ chưa ? !
Nhưng bỗng một tiếng ca
Và rồi... vạn tiếng ca
Cùng hợp nhau chúc tụng
Chúa Giêsu sinh ra !
Hào-quang bừng sáng lên
Soi rõ cảnh êm đêm :
Giêsu trong máng cỏ
Hai Thánh ở hai bên.
Các thiên sứ lướt bay
Qua bụi cỏ cùng cây,
Tìm đến nơi trú-àn
Của mục-đồng thơ-ngây ;
Với một giọng vang vang
Ngân như tiếng chuông vàng,
Thiên-thần kêu chúng dậy
Mừng Chúa xuống trần-gian.
Rồi một ngôi sao to
Xuất hiện chỉ đường cho
Ba vua tìm thờ lạy
Với của lễ thơm tho :
Này vàng, này nhũ-hương
Này mộc dược, lên đường,
Ba vua cùng tìm đến
Nơi có Chúa mến thương.

...
Câu chuyện Chúa Giáng-Sinh
Có thể được tạm ngưng,

Nhưng mà anh muốn nói
Với các em anh cùng :
— Anh đã kể với em
Câu chuyện đêm Noel
Hai ngàn năm về trước
Nơi hang đá Bê-lem ;
Các em suy-nghĩ xem
Chúa đã chịu khó hèn
Hy-sinh cho nhân-loại
(Có anh và các em).
Vậy thì phải làm sao,
Đền ơn Chúa cách nào,
Đề Người vui lòng nhận
Lòng tôn-kính thanh-cao ?
Anh mách nhỏ cho nha :
— Chúa Giáng-thể cốt là
Truyền-bá tình thương mến
Trong nhân-loại chúng ta,
Vậy thì... nào các em,
Bắt đầu từ Noel
Ta sẽ theo chân Chúa
Yêu mọi người em quen :
Ở nhà yêu mẹ cha
Rồi yêu bạn chúng ta
Yêu mọi người nghèo khổ
Mà em đã gặp qua.
Rồi hơn nữa, các em :
Ta yêu người không quen,
Yêu những người thù nghịch
Các em thử làm xem.
Nếu các em cùng anh
Và mọi người xinh-quanh
Sống công-bình bác-ái
Thì đâu còn chiến-tranh.
Tất cả nhân-loại mà
Đều một lòng thiết-tha
Muốn yêu nhau thực-sự
Hòa-bình đâu có xa.

...
Anh chúc cho các em
Hưởng một đêm Noel
Trong an-bình thương mến
Nhớ lời anh dặn... nhen !

QUYÊN-DI

CHIẾC XE THỐ MỎ

PHẦN NHẤT

CHƯƠNG I

BÌNH chum môi huýt sáo và rồi lại ngheo ngao điệp khúc một bài ca :

— *Ngựa phi, ngựa phi đường xa.*

Vừa hát, Bình vừa luôn tay làm việc. Hắn bận đánh bóng bộ giày cương treo ở trước tàu ngựa. Hai cánh tay Bình đã mỏi rời. Tuy vậy Bình vẫn cố miết cho những sợi giày da thật bóng láng. Bình huýt sáo, rồi hát, không phải để thêm phần khởi trong khi làm việc mà chính là vì lúc ấy lòng anh vui sướng thật tình.

Buổi trưa vào cuối mùa mưa trời oi bức lạ. Bình quạt tay ngang trán vẩy những giọt mồ hôi trên trán, thầm nhủ :

— *Mình phải làm cho xong việc để chiều nay ông nội có thì giờ nghỉ ngơi. Nghỉ được nhiều nội sẽ chóng bình phục...*

Bình rất hạnh diện về công việc đang làm. Bộ giày cương treo trước tàu ngựa đã lên nước bóng nháng.



Gần đó, phía bên trái, chiếc xe thô mộc cũng đã được lau chùi cẩn thận nằm dưới bóng râm mát của cây trứng cá. Chỉ còn có con Long mã nữa là xong. Long mã là tên của con ngựa. Nó cũng cần tắm rửa sạch sẽ.

Bình mỉm cười khi nghĩ đến con ngựa. Nó đứng trong tàu, khuất sau mấy gióng gỗ, mớ lông đuôi nhịp nhàng phe phẩy.

Bình nói với nó :

— Chờ một lát nữa nghe !

Long mã quay đầu lại, hí nhẹ một tiếng, rồi vục mõm vào đồng cỏ tươi trong góc chuồng.

Bình lui lại ngắm bộ giấy cương tỏ vẻ mãn nguyện :

— Tốt lắm rồi. Đẹp như mới vậy. Chắc nội sẽ phải ngạc nhiên lắm.

Rồi xách một xô nước đầy, Bình bước vào trong tàu ngựa. Chỉ không đầy mười phút con Long mã được tắm chải sạch sẽ. Con ngựa hiền lành đứng yên, để mặc cho Bình cạo rửa.

Con Long mã già rồi. Nó đã 28 tuổi ngựa ! Tuy vậy nó vẫn còn giữ được phong độ của loài ngựa đua : Cao, thon, bộ da nâu sậm đã hơi nhàn vì các thân thịt không còn săn sái như hồi còn sung sức. Nhưng bộ gió nó vẫn còn, nhất là đôi mắt còn giữ nguyên vẻ tinh nhanh.

Tắm rửa xong cho con ngựa, Bình thở phào nhẹ nhõm. Anh vuốt vai, làm một vài động tác co giãn chân tay cho đỡ mỏi thì bỗng nghe có tiếng gọi ở ngoài đường.

— Anh Bình ! Anh Bình ơi !

Bình giật mình, thầm nghĩ :

— Tiếng Thảo gọi ! Có chuyện gì vậy kia ?

Tiếng gọi càng khẩn cấp hơn :

— Anh Bình ! Mau lên anh Bình !

Tiếp đến tiếng đập tay liên hồi. Tấm tôn mỏng bưng kín cánh cổng vang lên thình thình như tiếng trống. Bình chạy bay ra kéo chốt cổng.

Cánh cổng vừa hé, một cô bé đã chạy xô vào.

Bình vội hỏi :

— Gì thế ?

Cô bé thở hào hển :

— Nguy quá. Em tưởng không chạy kịp chứ. Đồng cổng lại đi anh Bình !

Nhưng Bình không đóng cổng. Hắn bước hẳn ra ngoài xem có chuyện gì. Trên đường, cách đó vài chục bước một thiếu niên mập ú, trạc tuổi Bình, vào khoảng mười ba mười bốn, trán thấp, mặt no tròn, đang đứng chống hai tay vào cánh sườn, cười ngất nghêu với hai đứa đồng bọn đứng phía sau.

Bình thốt kêu :

— À, thằng Tân mập! Lại nó nữa !

Cô bé run rẩy tiếp :

— Tụi nó rượt em chạy trời chết. Thằng Tân mập định dứt của em cái gói này.

Thảo chỉ vào gói giấy cò ôm trên ngực. Thằng Tân mà bạn bè kêu là Tân mập, con của chú «Hai hàng thịt» lẽ gặp Thảo là tìm cách chọc ghẹo. Bình phải can thiệp nhiều lần. Lần này Bình cũng lại nhảy ra đứng chắn giữa đường, mím môi nắm chặt hai tay. Thấy Bình nhảy ra với dáng điệu quyết liệt, bọn thằng Tân mập quay đầu lui mất.

Giờ này vào buổi chiều thứ bảy, đường xóm vắng teo. Ở Ngã ba ông Tạ, hồi ấy nhà cửa chưa đông đúc như bây giờ. Lối vào nhà ông Tạ — một ông Thầy nổi tiếng về những vị thuốc lá rẻ tiền — chỉ thừa thớt ít chục căn nhà mái thấp, ẩn khuất sau những hàng đậu găng. Ngoài mặt phố lèo tèo dăm ba tiệm buôn nhỏ nhỏ: tiệm cà phê hủ tầu của chú Hối, tiệm chụp phò của thím Sồi, tiệm bán thịt của chú Hai, tiệm tạp hóa của bà Cai Khương v. v... còn lại là những mảnh vườn nhỏ nhỏ, có cây ăn trái, của các gia đình cần lao vùng ngoại ô.

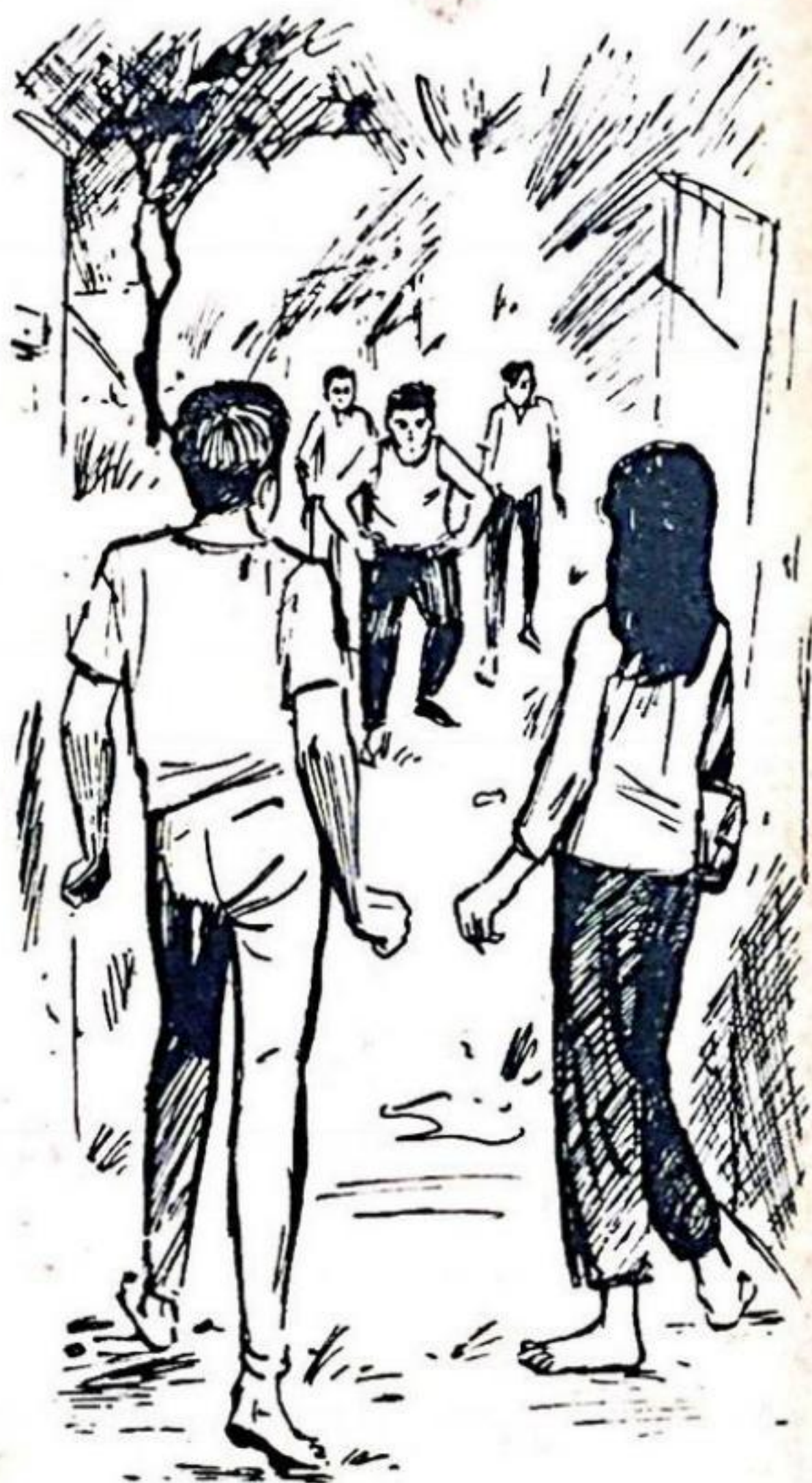
Bình đứng ngóng ở giữa đường. Bóng anh đồ dài dưới ánh nắng.

Bên tiệm chú Hối vài người đàn ông ngồi chân co chân ruỗi, yên lặng nhìn một con chó nhảy quăng rình đuổi con mèo thập thò ở đậu găng. Cảnh vật bình lặng đó vắng lên tiếng náo động xa xôi từ thủ đô vọng về...

Thấy bọn thằng Tân mập không trở lại nữa, Bình quay vào đóng cổng lại. Anh bảo Thảo :

— Thảo thấy chưa ? Chúng nó đông hết rồi. Sợ gì chúng nó !

Thảo nhìn Bình với con mắt cảm phục :



— Cảm ơn anh. Hồi nãy không có anh, em sợ quá...

Đôi trẻ suýt soát tuổi nhau. Bình lớn hơn, rắn rỏi với nước da ngăm đen, tóc húi ngắn gương mặt bầu và đôi mắt lộ vẻ thông minh cả quyết. Thảo, trái lại là một cô gái mảnh khảnh, mái tóc huyền buông xõa ngang vai, trên gương mặt thanh tú nổi bật cặp mắt đen to như mắt nai tơ. Thảo mồ côi cả cha lẫn mẹ cũng như Bình, và sống với bà ngoại.

— Áo của anh đây.

Thảo mở cái gói mà hồi nãy thằng Tân mập đuổi theo định giật. Gói giấy bọc chiếc áo sơ mi cụt tay đã được giặt ủi sạch sẽ.

Thảo chỉ vào chỗ sứt ở cổ áo, tiếp :

— Cổ áo anh sắp rách rồi. Để lần sau, bà ngoại em sẽ thay cho. Em đem áo vô nhà cho anh nhé.

Bình ngăn Thảo lại :

— Khoan đã. Nội anh đang nghỉ.

— Ông còn đau không anh ? Hình như sáng nay ông Thầy chích có đến mà ?

— Ừ. Ông ấy đi chích cho người ta. Qua đây ông ấy có ghé thăm nội. Nhưng nội chỉ còn mệt mỗi soàng thôi.

— Thế mai, anh với nội có lên Saigon không ?

— Có chứ. Mai Thảo cùng đi nhé ?

— Thảo chưa xin phép ngoại. Nhưng chắc ngoại sẽ bằng lòng.

Đôi trẻ tiến về phía chuồng ngựa. Thảo nhìn chiếc xe thổ mộ bên gốc trướng cả trầm trồ :

— Chà, chiếc xe đẹp quá. Anh mới lau chùi lại đó hả ?

Bình hãnh diện gật đầu :

— Ừ, sạch bóng như mới ấy Thảo nhỉ !

Thảo vuốt ve bộ giầy cương liến láu.

— Cả cái này nữa. Mai dong xe ra bến chắc được đông khách chèo cổ lắm.

Giọng Bình đầy tin tưởng :

— Chắc rồi !

— Nhưng chỉ sợ nội anh còn mệt. Ông phải mạnh đã mới làm việc được...

— Ừ.

— Cầu cho nội khỏe để năm nay anh có thể đi dự trại hè.

— Nhưng nếu nội không khỏe thì Bình không đi.

Nét mặt Bình thoáng buồn. Anh thủ thỉ tâm sự :

— Như Thảo biết đấy, đã hai tháng nay nội đau phải nghỉ nhà, tiền bạc trong nhà vì thế cạn dần. Bình hy vọng kỳ này, khỏe lại, nội sẽ lại kiếm tiền được. Bằng không Bình phải ở lại với nội, chứ lòng dạ nào mà đi chơi !

Thảo gật đầu :

— Em hiểu.

Thảo không có phương tiện để dự trại hè do ban xã hội của lớp học bình dân tổ chức. Thảo không đi và cũng chẳng muốn đi. Nhưng Thảo mong cho Bình được đi. Thấy Bình vui là Thảo thấy thỏa mãn.

Bình như chợt nhớ ra điều gì, vội đổi giọng.

— Giờ cũng muộn rồi. Chắc nội đã dậy. Tội mình vào trong nhà đi. Và anh tiếp :

— Thảo cất hộ chiếc áo cho Bình. Rồi Bình cho xem cái này, hay lắm !

— Cái gì hay ?

— Về con Long mã...

— Con ngựa í à ?

— Ừ. Hôm qua tình cờ lục trong ngăn bàn của nội, Bình bắt gặp một bức hình...

Cả hai vừa đi vừa chuyện. Bình chợt dừng lại, che tay lên vành tai nghe ngóng.

Thảo ngạc nhiên hỏi :

— Gì thế anh ?

— Suyt ! Nghe coi !

Thảo bắt chước, lắng nghe :

— Hình như có ai đang nói chuyện với nội anh.

— Hình như thế. Mà ai vậy kìa ?

Đôi trẻ rẽ qua mảnh vườn nhỏ, phía sau nhà, định vô nhà bằng lối sau. Tới cửa bếp. Bình lại ngăn Thảo lại và cả hai đứng yên nghe ngóng.

CHƯƠNG II

Tiếng nói từ trong bếp vọng ra. Bình cau mày thầm bảo Thảo :

— Lão Mạnh, Thảo ạ !

Thảo đáp nhẹ.

— Đúng rồi. Làm sao đây anh ?

Thảo biết cuộc hội kiến giữa ông Mạnh với ông nội Bình tất sẽ gay cấn có thể đưa tới chuyện không hay. Nội khu xóm này ai cũng biết ông

Mạnh cả. Ông ta giàu, có nhiều xe xích-lô, xe ba gác cho thuê, và là hàng xóm kế cận với ông nội Bình.

Bất giác Thảo đưa mắt nhìn vào phía đậu gang ngăn đôi khu đất của ông Mạnh với mảnh vườn bé nhỏ Thảo đang đứng Bèn kia hàng đậu có mấy dãy mái lợp tôn, làm chỗ chứa và sửa chữa xe. Khoảng giữa là một ngôi nhà gạch, nhà ở của ông Mạnh. Phía ngoài cùng quay mặt ra đường cái, là cửa hàng của ông Hai hàng thịt, em rể của ông.

Nhìn sang cơ ngơi của ông Mạnh, Thảo nhớ ngay ra đã có lần ông Mạnh ngỏ ý đòi mua mảnh vườn của ông nội Bình. Mua không phải để trồng trọt, mà muốn mở rộng thêm phạm vi nghề nghiệp của ông ta.

Thảo nhắc lại câu vừa hỏi :

— Làm sao bây giờ, anh Bình ?

Bình gắt :

— Im đi nghe coi đã, sao hỏi hoài vậy !

Mặt Bình tái mét làm Thảo cũng hoảng sợ. Cò bé biết ông nội Bình không khi nào chịu bán mảnh vườn đó cho ông Mạnh. Có lẽ tại xe xích-lô và xe thồ mọt thuộc hai loại khác nhau, và hai giới người khác nhau. Ông Mạnh trước khi là chủ xe đã là một người thợ máy. Còn ông nội Bình trước khi chạy xe thồ mọt đã là một tay đua ngựa tuyệt phách. Xe xích lô, nhất là xích lô máy bây giờ lại đang thịnh hành, có cơ hội đè bẹp giới xe thồ mọt. Nên chỉ ông nội Bình vẫn hàn học từ chối mỗi lần ông Mạnh đề nghị mua nốt mảnh vườn bèn này. Ông coi đó như một sự lấn áp của giới xích lô. Có lần, ông đã nói với Bình có cả mặt Thảo, rằng mảnh vườn đó, bán cho ai thì được, chớ không khi nào ông chịu bán cho ông Mạnh !

Đôi trẻ vẫn đứng yên lắng nghe những lời lẽ qua lại từ bèn trong vắng ra.

Lần này ông nội Bình lớn tiếng nói :

— Tôi đã nói là tôi không bán sao ông còn cứ quấy rầy tôi ? Bộ ông tưởng tôi thay đổi ý kiến rồi sao ? Ông vừa hỏi tôi mới cách đây 15 ngày mà !

Tiếng ông Mạnh trả lời :

— Kia, cụ Lâm — Lâm là tên ông nội của Bình — cụ nên bình tĩnh một chút chớ. Bữa nọ tôi có thấy ông Thầy chích ghé đây...

— Thì sao ?

— Tôi sợ cụ bị đau lại, và có thể phải đi nằm bệnh viện...

— Hả ? Cái gì mà bệnh viện... gì mà đau lại ?...

— Nội xóm này ai cũng đồn thế ạ. Hồi nãy gặp thằng Tân con chủ Hai hàng thịt, nó cũng nói với tôi như vậy. Dầu sao, theo tôi nghĩ thì cụ cũng có tuổi rồi. Già yếu như cụ chuyện đau yếu là thường chứ !

Nên chi cụ nên suy tính cho kỹ. Tôi có sẵn tiền đây. Nếu cụ bằng lòng bán tôi mảnh vườn của cụ, tôi trả liền bằng tiền mặt.

Sau lời rào đón của ông Mạnh, im lặng kéo dài một cách nặng nề. Rồi tiếng cụ Lâm gay gắt vang lên :

— Nay ông Mạnh, tôi bảo thật cho ông biết : ông làm rộn tôi nhiều rồi. Không bao giờ tôi nhường lại cho ông một tấc đất nào cả, dù tôi có đau yếu, có phải vào nằm bệnh viện đi nữa. Ông nghe rõ chưa !

— Cụ nghĩ kỹ lại đi, kéo sau lại tiếc đấy cụ Lâm à !

— Không hối tiếc gì cả. Ông cắt đi !

— Ấy ấy, cụ làm gì mà dữ thế !

Thảo sợ hãi bảo Bình :

— Chết cha ! Khéo họ đập lộn nhau mất.

Bình chưa kịp xong vào thì cụ Lâm, mặt đỏ gay, đã xô ông Mạnh ra khỏi cửa.



Bình vội kêu :

-- Nội ! Nội !

Ông Mạnh bị cụ Lâm xô đẩy, linh quỳnh lùi bước. Cụ Lâm quá giận mắt trợn tròn quát tháo :

— Cút ngay ! Cút ! Cút !

Tuy còn vạm vỡ sức lực hơn cụ Lâm, nhưng ông Mạnh không khỏi lúng túng trước cơn phẫn nộ của ông già. Mặt ông tái xanh, cố gắng gỡ hai tay của cụ Lâm nắm chặt trên bầu áo, ông bị cụ Lâm đẩy ra tới vườn mới vùng ra được, liền vội vàng bỏ chạy. Vượt qua khỏi hàng rào

gang, tới phần đất của mình, ông Mạnh mới quay lại chỉ mặt cụ Lâm ham he :

— Giỏi thật. Rồi lão già biết tay tao. Sau này có qui lạy xin bán, đây cũng chẳng thêm !

Cụ Lâm đứng lại ở giữa vườn, người còn run vì tức giận. Rồi đầu óc bỗng nhiên choáng váng, cụ xỉu người đứng tựa vào một thân cây.

Bình như tỉnh cơn sững sốt trước sự việc xảy ra, vội chạy đến, vừa kịp đỡ cho cụ Lâm khỏi ngã. Anh lo ngại gọi Thảo, và cả hai hợp lực dìu cụ vào nhà.

Bình đặt ông nội ngồi lên ghế, trong khi Thảo rót một ly nước đem tới, đặt lên miệng cụ Lâm.

Nhấp uống từng ngụm nước nhỏ, cụ Lâm lấy lại được bình tĩnh, hơi thở đều hòa trở lại cụ gật đầu bảo Thảo.

— Con Tún đó hả ! Thôi, cảm ơn cháu,

Tún là tên tục của Thảo. Hồi còn nhỏ, mẹ Thảo vẫn âu yếm gọi con bằng cái tên đó. Bây giờ chỉ còn bà ngoại và ông nội Bình gọi Thảo bằng cái tên ấy.

Bình quý xuống cạnh ông trách móc :

— Nội giận làm chi cho mệt vậy nội.

Cụ Lâm vung tay nói :

— Cháu thấy ông đuổi nó không ? Lần sau cho kẹo hắn cũng không dám sang đây nữa.

— Vâng, lần sau ông ta không sang đây nữa...

Bình nhận thấy tay ông nội còn run. Từ hôm bị bệnh tới nay, tay cụ Lâm vẫn run như thế. Cơn giận vừa rồi càng làm tay run hơn.

Để trấn tĩnh ông nội, Bình nói lảng sang chuyện khác. Anh kể cho nội nghe lúc ông cụ nghỉ trưa, anh đã lau chùi chiếc xe, đánh bóng bộ cương, và tắm rửa cho con Long mã.

Nghe nhắc đến tên con Long mã, cụ Lâm nhếch mép cười. Cụ quý con Long mã lắm. Nó gắn liền với đời cụ, và cụ mến thương nó như mến thương Bình vậy.

Bình toan hỏi ông, xem đến mai chủ nhật, ông có dong xe kiếm mồi như đã trù định không. Nhưng anh chỉ nói :

— Nội ăn một chút cho khỏe nhé,

Anh chỉ tay ra ngoài cửa tiếp :

— Trời sắp tối rồi nội ạ.

Cụ Lâm lắc đầu.

— Không, nội không ăn vì không thấy đói. Nội chỉ muốn nằm nghỉ, và ngủ sớm.

Bình đỡ ông nội lại giường, để ông nằm xuống, đoạn khép cửa sổ, rồi vẫy Thảo đi ra.

Xuống tới bếp, cả hai đều im lặng, nét mặt buồn thiu. Bình lo ngại cho ngày mai. vì không chắc gì nội có thể đánh xe đi được. Ông nội Bình còn yếu quá. Và như vậy thì Bình chẳng còn hy vọng gì đi trại hè nữa.

Thảo ngập ngừng nói :

— Hồi nãy anh có bảo với Thảo là...

— Gì nhỉ ?

— Về truyện con Long mã đó...

— À phải ! Hồi nãy Bình lạc quan nên vui miệng bảo thế, chứ bây giờ... Nhưng Thảo cứ ở đây, để Bình lấy xuống cho mà coi.

Một lát Bình đem xuống tờ báo, màu giấy đã vàng.

Thảo hỏi :

— Giấy gì đó anh ?

— Tờ phụ trương của Báo Gió Nam.

— Có gì trong ấy thế ?

Bình mở rộng tờ phụ trương, chỉ vào một tấm hình :

— Hình con Long mã, chụp lúc nội đang giắt nó vào trường đua. Người đội mũ kết mặc đồ chèn ngồi trên ngựa là ba anh đó.

Thảo mở to mắt nhìn bức hình, rồi đọc những dòng chú thích bên dưới :

« Con Long mã từng đoạt giải Quốc Khánh 1957, giải Mùa Xuân 1957 và liên tiếp nhiều giải khác, nay lại chiếm thêm giải Trung Thu 1958... »

Thảo không thể hình dung ra được cảnh con Long-mã phi như tên bắn giữa những tiếng hoan hô cuồng nhiệt của hàng ngàn khán giả ở trường đua. Cô bé chỉ nhìn sửng bức hình và nói :

— Con Long mã giỏi quá anh nhỉ !

Bình gập tờ phụ trương lại, tiếp :

— Trung Thu năm ấy sau khi chiếm giải, con Long mã giải nghệ, vì không có nài cưỡi.

— Tại sao ?

— Vì ba Bình không may mắc bạo bệnh chết luôn trong tháng đó. Tin ba mất cũng có đăng trong báo ở mục Trường Đua. Ba mất ngày 25 tháng tám... Mọi năm ông nội Bình vẫn làm giỗ ba vào ngày này. Nhưng vài năm gần đây, nội già yếu, lại thêm thời buổi khó khăn.

Thảo ngắt lời :

— Năm nay anh tính làm giỗ ba anh hả ?

— Ừ. Bình đã tính rồi. Nếu ông nội khỏe lại, đi xe kiếm tiền được Bình sẽ dành ra một số tiền để tới ngày đó mua ít rượu thịt mời mấy bà con lối xóm...

Thảo xoa tay :

— Nếu anh làm giỗ, chắc nội bằng lòng lắm.

Bình gật đầu :

— Hẳn rồi ! Nhưng bây giờ thì ý định ấy phải bỏ Thảo ạ. Vì còn có việc khác lo hơn.



— Tiếc nhỉ !

— Tiếc. Nhưng, biết sao được !

Ngoài vườn tàng cây trướng cá mang sắc lá hoàng hôn đang đổi màu sắp chìm vào bóng tối. Thảo nói :

— Sắp tối rồi. Thảo phải về thôi.

Bình lặng lẽ đưa Thảo ra cổng. Thảo hỏi thêm :

— Liệu ngày mai, anh có đi nữa không ?

— Nếu nội khỏe thì đi. Khoảng chín giờ sáng Thảo cứ chờ sẵn ở trước cửa nhé.

Thảo bước hẳn ra đường :

— Thôi, Thảo về nhé !

Bình giơ tay chào lại, và trước khi khép cánh cổng anh còn nói với ra :

— Cảm ơn Thảo đã giặt ủi hộ Bình cái áo ! ●

(CÒN TIẾP)

HAI VIỆN Biển Ngạc

Dịp hè vừa qua, Khối Việt và Bạch Liên được ông lão Hoàng là thầy dạy Việt-Sử khi xưa mời cả ba đến nhà ông nghỉ mát. Đây là chiếc tàu đưa đến Nha Trang.

TRƯỜNG-SƠN kể,
VI-VI vẽ tranh.

Trên boong tàu cả ba đang nóng lòng.

Liên thấy gì chưa?

Ồ Liên chẳng thấy gì cả...

Làm gì mà vội vàng thế vậy mấy em? Hay còn xa... phải đợi nửa giờ nữa mới mong thấy được...

Ồ! Chào thuyền trưởng.

Các em xem đây, chúng ta đang ở trên vịnh Xuyên. Khoảng mười hai giờ trưa ta sẽ đến "Cầu Đá".

Có phải lần đầu tiên các em đến Nha Trang? hay không?

Em thì có đến một lần khi còn bé, còn khối và Việt thì có lẽ chưa.

Chúng tôi đi học ông Lã.
Hoàng là thầy cũ của
chúng tôi và là một nhà
khảo cổ học, mỗi lần
biết thư
riêng của
ông...

Phải ông lo người
tìm thấy loại bộ ri
mà người ta tưởng
là đã tuyệt giống...

Phải rồi
chính ông ta.



Thôi xin chào các em
tôi phải bận việc. Chúc
các em vui vẻ nghỉ
hè...

Bạch Liên và Việt
nhìn xem, thấy
núi rồi!



Đâu? Tôi chẳng
thấy gì cả?

Kìa!

Ê! đưa
cho Liên
cái ống
dòm...

Ồi Nha Trang!
Miền quê hương
cát trắng
đẹp làm
sao!



không biết hiện giờ ở
khó khăn có nóng lắm
không? Nếu có thì mình
đi nghỉ
nóng
mới phải



Khi giờ sau tại bến cầu đà



Thầy chúng ta
đã có một đón
chúng ta rồi!



A! Khôi!
Việt, Bạch Liên.



Xin ông cảm phiền
đội một tí sau khi
chúng tôi kiểm soát!



Đáy. Thẻ học-
sinh, chúng tôi chỉ
có gì để khai báo.

Tốt!



Sau đó Khôi, Việt và Bạch Liên
ra xe riêng của Giáo sư...

Các con
đi tàu chắc
mệt lắm...

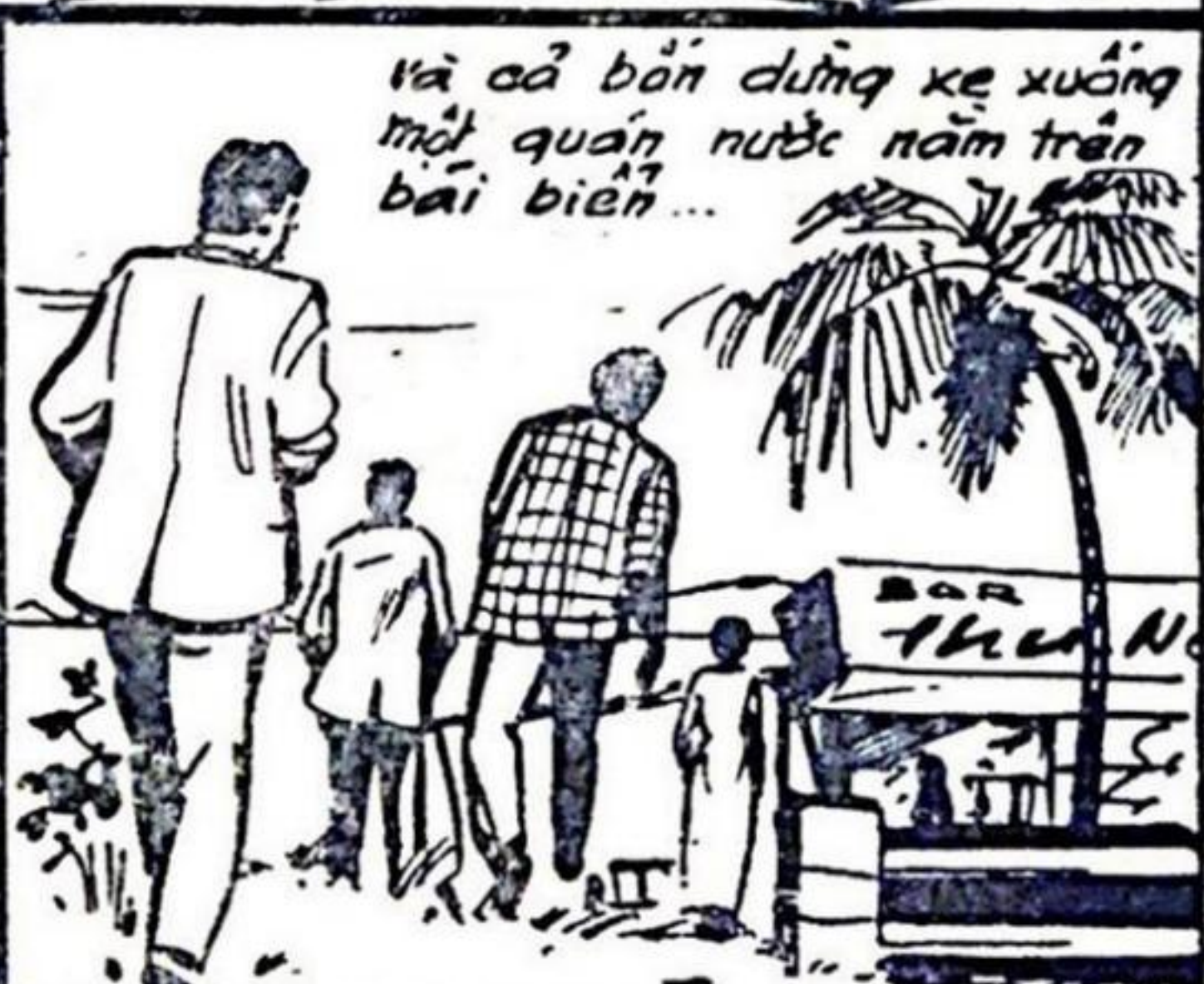
Thưa thầy ?
hai con chỉ
sợ cho Bạch
Liên thôi



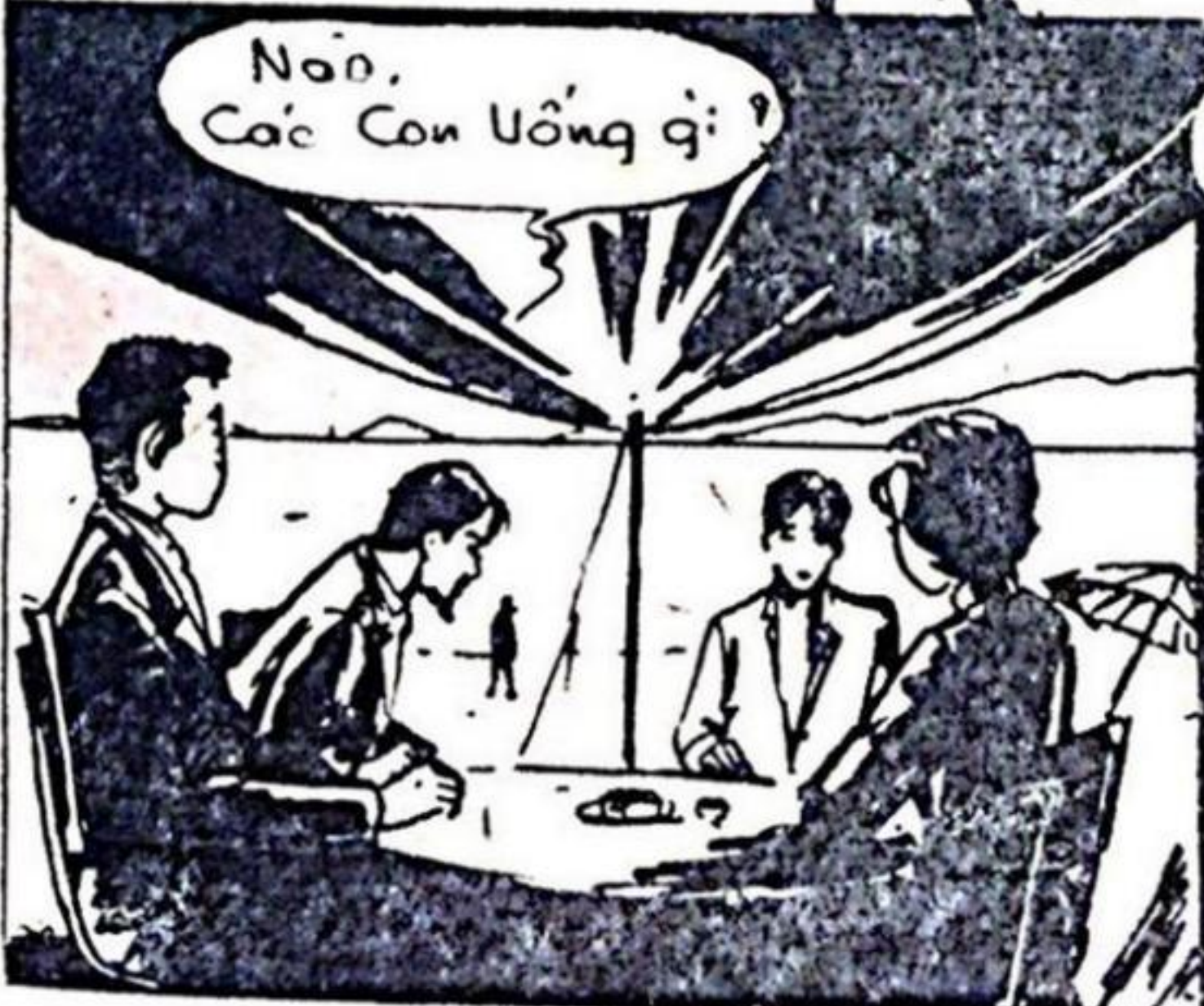
Trên đường về...
Hay là ta
ghé lại đây uống
ti nước rồi hẵng về...



và cả bốn dừng xe xuống
một quán nước nằm trên
bãi biển...



Nào,
Các Con Uống gì ?



Thầy cho hai con nước
ngọt còn Bạch Liên
thì phải có Bia 33
cô !
Hi Hi !





Ừ ừ Hai
anh cố gắng bìa
thì cứ nói thẳng
việc gì phải chờ
cho người ta



Nửa giờ sau trên đèo Rù Rì đưa
đến biệt thự lá. Hoàng tại Lương
Sơn...



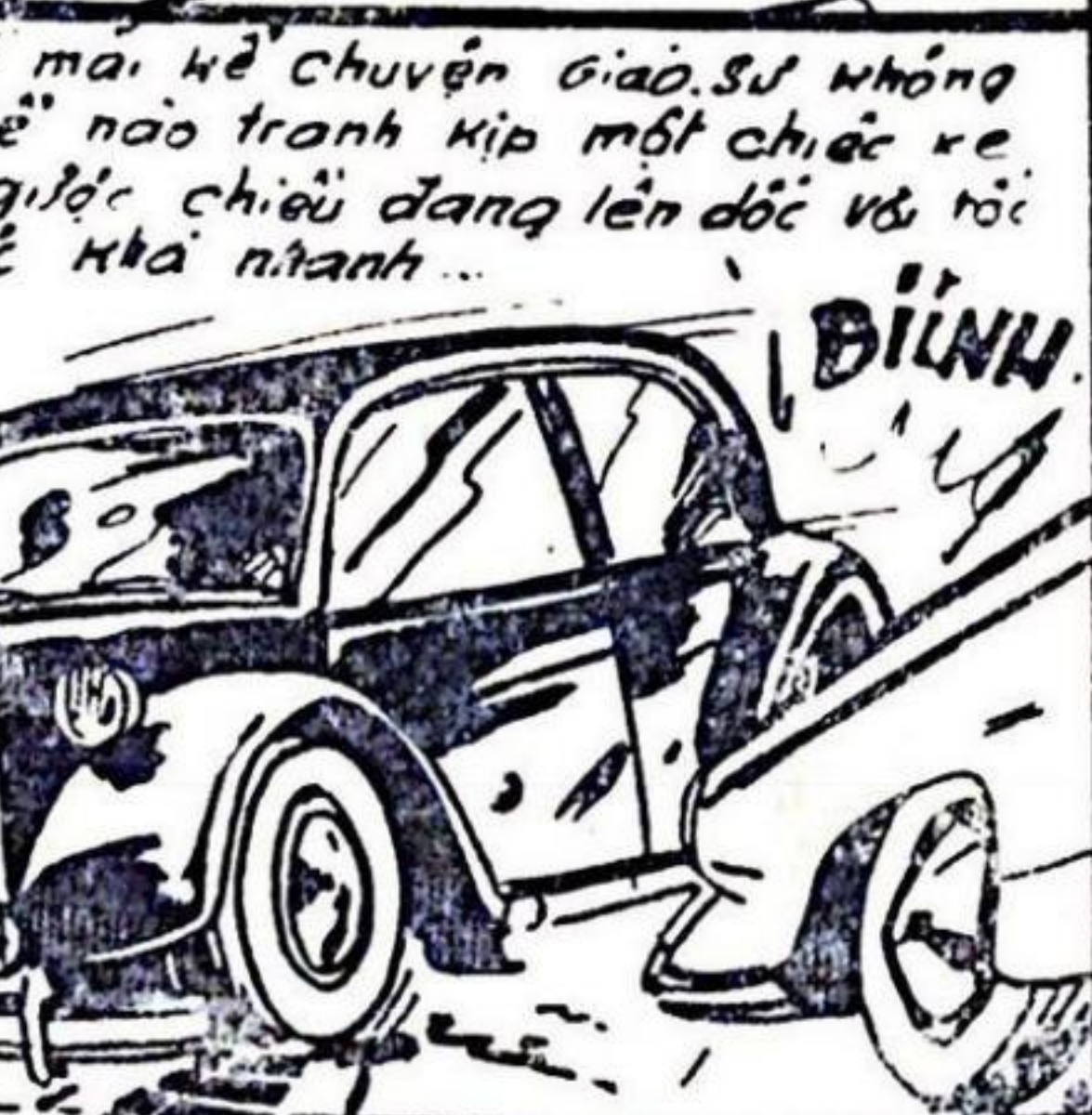
Đèo RÙ RÌ ngoạn-
nghe trên hai cây số
thỉnh thoảng về đêm
thú dữ còn leo
hành ra...



Và khu RÙ RÌ, LƯƠNG. SƠN
một đôi khi khách du-lịch
gặp nhiều chuyện quái. đản
mà họ cho là Ma Xó hay ma
Thượng, Song Thầy chẳng tin vì...



À
Coi CHỪNG!



Vì mãi kể chuyện Giao.Sư không
thể nào tranh kịp một chiếc xe
ngược chiều đang lên dốc và tốc
lực khá nhanh...

ĐIỀU

xe của Giáo sư Hoàng phải
ngừng lại...

Hừm, đã
Đụng người ta
mới còn bỏ
chạy; ẩu!

Có sao không
thế?

Hay quá
chi! trầy ở
vây thôi!



Vài phút trôi qua.

Lạ quá
sao cửa sắt
lại mở.



Ồ, cỗ cỗ
phòng khách cũng mở
toang



Giáo sư vừa bước vào thì gặp
một người nằm sòng sượt giữa
nền gạch.

Ý trời! sao
lại thế?







MỘT VIỆC THIỆN của MICHKA

MICHKA là một chú gấu nhỏ bằng nhưng với đôi mắt bằng hai chiếc khuy nút và ba điểm len đỏ là mũi, Michka trông thật xinh xắn đáng yêu.

Một buổi sáng mùa đông Michka đã trốn khỏi nhà Liz, cô chủ bé nhỏ của nó, bằng ống khói trên mái nhà. Michka ghét Liz lắm cơ ! Liz thật chẳng dễ thương chút nào cả. Khi nào Liz chán Michka, Liz vất nó vào xó nhà lại còn bẻ gãy chân nó nữa chứ !

Vừa thoát khỏi cái « địa ngục trần gian » ấy Michka đã thở phào nhẹ nhõm «Ừ có thể chứ tội gì mình phải làm đồ chơi cho cái cô bé dễ ghét ấy nhỉ !»

Chiều xuống dần... Lang thang mãi trong tuyết lạnh cho đến khi chân đã mỏi rờn, bụng đói cồn cào mà Michka vẫn không biết mình sẽ đi đâu. Mất Michka bỗng sáng lên khi bắt gặp chiếc lọ nhỏ nằm ở gốc cây sồi. Mùi mật

ong thơm phức, ngọt lịm làm Michka thèm rở giải. Michka vừa ăn vừa hát nghêu ngao. Nó chưa bao giờ thấy đời đẹp đến thế. Tuyết vẫn rơi nhiều phủ lên cây cối trong rừng trắng xóa như bông.

Trèo lên một cây cao Michka tìm thấy một hốc nhỏ ấm áp đủ che-chở cho nó qua một đêm. Giấc ngủ đến với Michka thật dễ dàng sau một ngày dầm mình trong tuyết lạnh.

«Kính ! Keeng ! Kính Keeng ...»

Tiếng chuông nhà thờ trong làng ngân nga làm Michka tỉnh giấc. Bây giờ trời đã tối hẳn. Trên không vài vì sao chiếu ánh sáng yếu ớt xuống khu rừng vắng lạnh.

Bỗng có tiếng động ở cành cây bên cạnh. Michka giật mình quay sang : Thì ra hai chú ngỗng trời đang rỉa cánh cho nhau.

— Quạc, quạc, quạc tối nay là đêm giáng-sinh rồi đấy.



— Quạc, quạc, quạc chúng ta phải bay đi làm việc thiện mới được.

Nghe thấy thế Michka xen vào

— Chết ! Thế mà tớ chả biết gì cả.

Chưa nghe hết lời của Michka nói hai chú ngỗng đã giang đôi cánh rộng ra bay mất trong đêm tối.

«Tren ! tren ! tren !»

Tiếng chuông lại ngân lên như thúc dục Michka mau đi làm việc thiện.

Đang lang thang trong cánh rừng tuyết Michka bỗng nghe thấy tiếng lục lạc. Tiếng lục lạc mỗi lúc một gần và sau cùng hiện ra trước mắt Michka một chiếc xe có nhiều túi phòng to do một con tuần lộc của đêm giáng-sinh đi phân phát quà cho trẻ em miền Bắc cực theo thông lệ của xứ này. Vì họ cho rằng miền này lạnh và nhiều tuyết

quá ông già Noel làm sao đi phân phát quà cho được.

— Leo lên đây đi ! Giúp tớ một tay được không ? Tuần lộc vừa nói vừa mỉm cười nhìn Michka.

— Ô còn gì bằng, tớ đang tìm một việc thiện để làm đây. Tớ sẵn sàng giúp bồ.

Trước mỗi cửa nhà tuần lộc dừng lại, Michka đặt trên mặt lò sưởi một món quà.

Michka cảm thấy chưa bao giờ nó sung sướng bằng lúc này. Tuy nhiên thỉnh thoảng Michka lại nghĩ thầm «Đây không biết có phải là một việc thiện của mình trong đêm Giáng-sinh không nhỉ !»

Xe vẫn tiếp tục chạy trong tuyết lạnh... Thế rồi tuần lộc đưa Michka đến một căn nhà cuối cùng ở ven đường. Đó là một túp lều lụp xụp tang thương.

Michka thò tay vào túi lục hết túi này đến túi khác, nhưng không còn gì nữa.

Những chiếc kèn xinh xắn, những con búp bê đáng yêu những chiếc xe lửa, những chú hề múa rối, những con thỏ đánh trống đã lần lượt được Michka đặt trên mặt lò sưởi các nhà trong làng hết cả rồi.

Michka kêu lên :

— Tuần lộc, tuần lộc ơi ! không còn gì ở trong các túi quà của chúng ta cả.

—Ồ đáng buồn quá! tuần lộc rên rỉ; nhưng chúng ta biết làm sao bây giờ Michka.

Tuần lộc buồn rầu kéo xe đến bên cửa sổ. Trong lều một đứa bé trai da tím ngắt vì lạnh đang thiêm thiếp ngủ. Trên lò sưởi một đôi giày nằm chênh vênh như chờ đợi, như hy vọng...

Tuần lộc đưa mắt sâu buồn thăm thăm nhìn Michka đang rón rón lệ bên thành cửa sổ.

Đột nhiên Michka tới bên tuần lộc đưa mắt khắp cánh rừng tuyết bao la rồi dừng mắt lại nơi tuần lộc như ngổ ý từ biệt. Xong Michka nhắc cao chân lên hăng hái tiến vào lều: «Một, hai! Một hai!»

Vào trong lều Michka bước vào ngồi trong chiếc giày ống. Michka tự hỏi «đây không biết có phải một điều thiện không»

Nhưng chẳng cần, Michka chỉ mong sao cậu bé đau ốm kia vui thôi. Nó nhếch cổ liếc nhìn cậu bé. Trên đôi môi tím-ngắt của cậu một nụ cười sung-sướng hé nở. «Có lẽ cậu ta vừa trải qua một giấc mơ êm đẹp» Michka thăm nghĩ.

Bên ngoài trời vẫn lạnh. Tuyết rơi mỗi lúc một nhiều.

Tiếng lục lạc của chú tuần lộc xa dần, xa dần rồi tắt hẳn trong đêm tối

Trong khi đó tiếng chuông nhà thờ văng-văng xa xa ... ●

Phỏng theo «Un beau conte de Noël» của Marie Colmont



LỜI HAY Ý ĐẸP

- Đừng bao giờ khinh việc nhỏ, Lỡ nhỏ làm đắm thuyền.

QUAN-DOÃN-TỬ

●

CÁNH cửa MẠNH VƯỜN
CỦA BÉ vừa mới mở thì các bồ đã
gởi hoa đến cho Trinh thật nhiều.
Trinh mừng quá nhưng mảnh vườn
không rộng rãi bao nhiêu, Trinh
dành chọn những bông hoa đẹp
nhất để trồng. Còn những hoa khác,
Trinh xin khất đến khi nào chúng
mình có thêm đất, Trinh sẽ trồng
hết. Các bồ «Ồ kê!» thông cảm dùm
Trinh nhé!

Thôi ! bây giờ Trinh xin mời các
bồ vào thăm vườn vậy. Số là mảnh
vườn của chúng mình có một con
Bướm nhỏ, nhưng bồ Lộc lại đòi
bắt nó cơ :

— Chị ơi có con bướm xanh.
Mau mau vói bắt cho nhanh đi nào.
Ơ kìa ! Bướm vụt bay cao
Tung tăng bướm lượn bên rào chị
ơ

Bướm xinh đẹp như thế cơ
Bỏ thì uổng lắm, bây giờ tính sao ?
Chị ơi, nhẹ đến bên rào
Đưa tay vói bắt thế nào cũng xong.
Nhưng kìa bướm bỏ đi rong
Buồn buồn nước mắt lưng tròng
bé xinh.

V.N.B.LỘC

Bướm đã bay rồi. Ai bảo chị không bắt bướm cho bé ? Thế thì bé phải nhờ MẶC-NHIÊN đòi chị một chiếc áo len để mặc vậy, kẻo gió đông lạnh lắm cơ :

Này chị bé ơi dòng dũ đến
Gió đông làm lạnh bé lắm cơ
Ủa sao chị bé không ra đếm
Những hạt sương đêm bạc trắng
phơ.

Này chị bé ơi đông đến đây
Áo len của bé đã đan chưa
Đan nhanh cho bé đi chị nhé
Để bé ấm lòng khi gió sang.

Này chị bé ơi, ra mà ngắm
Muôn vì sao nhỏ ẩn trong sương
Đỏ đỏ, đây đây sau là thắm.
Có con chim nhỏ thiếu tình thương.

À ! Còn tí xíu nữa, Trinh quên báo cho các bồ một tin vui. Đố các bồ đoán ra đấy. Đoán trúng Trinh xin biếu cho một chiếc kẹo thật ngon cơ. Thôi Trinh bật mí cho rồi, kẻo các bồ giận mà chả thèm chơi với Trinh thì nguy mất. Anh cả định cho chúng mình mỗi kỳ một «TRUYỆN NGẮN CỦA BÉ» đấy, các bồ khoái chưa ? Sáng tác nhanh lên nhé !

Ngoài ra MCVB đã nhận được hoa của:

Như Liên, Bé Vê Sa, Khỉ Già,
Phượng Hoàng, Kiều Mai Vân —
Khỉ Già — Bích Liên.

Trình Chi cảm ơn tất cả các bờ. ●

sứ giả hạnh phúc

— **M**A Y làm gì đấy ? Đi chơi, đi chơi đi.

— Tại sao thế ạ ?

— Bây giờ không phải lúc hỏi.

— Nhưng con không muốn chơi

— Mặc kệ mày. Tìm xó nào đó ngồi, đừng có làm ồn.

Linh vâng lời bà áo trắng. Nó đến ngồi trên chiếc ghế đầu kê trong bếp. Nó không hiểu gì hết về câu chuyện đang xảy ra. Bà Di, người láng giềng và bà gác dan tên Lan chạy đi chạy lại như nhà cháy. Họ vào phòng của má, rồi đi ra mở nắp từng cái lọ nhỏ nhỏ. Bà áo trắng, hai tay áo xắn lên để lộ những bắp thịt to hồng, ra những cái lệnh nghe thật kỳ cục : “ Tìm khăn. Cái thau này không đủ nước. Cho tôi nhiều nước nóng hơn ! ”.

Linh cố lén vào phòng má để tìm hiểu tại sao có cái hoạt-động này. Nhưng nó bị bà áo trắng chặn lại :

— Mày muốn đi đâu thẳng quỷ.

Rồi, bà ta quay lại phía bà Di :

— Một thằng bé 8 tuổi đầu thì làm được cái tích sự gì trong lúc mẹ nó... Câu nói bị bỏ lửng và bà áo trắng nhún vai.

Bà Lan vội hỏi :

— Thế bà muốn nó đi đâu ?

— Tôi không biết. Gởi nó cho hàng xóm. Mà đứa bé thì lúc nào cũng có thể... Và câu nói cũng lại không được kết thúc.

Trước vẻ khó chịu của bà áo trắng, bà Di lạnh-lùng :

— Bà quên tối nay là Noel à ! Hết việc rồi hay sao mà đi giữ trẻ cho thiên hạ vào giờ này.



Vậy là người ta không đuổi nó ra đường được. Trong lúc đó, bà áo trắng tự nhủ : « Cái đêm Noel kỳ cục ». Bà ta cất tiếng :

— Ba nó đâu rồi. Đi vắng hử ?
Bộ không thể kêu ông về được sao ?

— Bây giờ trễ quá rồi !

— Biết mà, lại một gia-đình không đàn ông. Bà ta bỏ đi xem xét các chậu nước nóng. Bây giờ không còn ai đề ý tới Linh nữa. Nó ngồi ngoan ngoãn trong một góc. Nó đưa mắt nhìn xung quanh và lắng tai nghe. Nó chắc là mình đang nghe những tiếng rên rỉ từ phòng má nó phát ra. Lòng nó dâng lên một nỗi hồi-hộp và lo sợ. Nó muốn hỏi : « Má đau hay sao » nhưng không dám. Vả lại, các bà trông bận rộn và không có vẻ gì là hồi-hộp như nó cả. Nó nghĩ cái gì đang xảy đến cho má rất bí-mật, có lẽ là bệnh mà không phải bệnh. Lần này Linh nghe rõ tiếng má la hét. Nó nhảy dựng lên trên ghế và bà áo trắng đi vào nhanh như gió. Bà hét :

— Lấy nước, mau lên đi.

— Liệu có xuôi được không ?

— Biết đâu được. Tôi tin là đứa trẻ ra bằng chân Tôi không thể trả lời gì hết. Cần có một ông bác sĩ, nhưng chậm quá rồi. Bà đến đây với tôi.

Linh mở lớn đôi mắt. « Đứa trẻ ra bằng chân » câu này có nghĩa gì nhỉ ? Nó lập đi lập lại từng chữ đề

tìm hiểu, nhưng nó vẫn mù tịt. Và nó quyết-định...

o()o

— Ê đi đâu ?

— Cháu ở Thủ-Đức lên...

— Chú mày làm gì ở đây.

— Ồ, má cháu đang đau và cháu phải đi...

Ông soát vé suy nghĩ và phóng mắt nhìn xuống sân ga xem có người canh-sát nào không.

— Không có vé xe chứ ?

— À... Dạ... Vâng. Nhưng cháu phải đi.

— Chú mày biết đường không ?

— Dạ, biết...

Còi tàu chọt rúc lên. Người soát vé do-dự một lát, nhưng Linh đã vội-vàng phóng xuống thềm nhà ga.

« Điên hết. Ông soát vé nghĩ. Tại sao lại có thể đề cho một thằng bé ra đường một mình vào 11 giờ đêm Noel ! »

Linh chạy trong những vĩa hè vắng người. Nó biết đường nó đang đi. Mỗi tháng nó vẫn thường lên đây hai lần, lúc theo má, khi thì đi chơi với Bà Lan. Nếu đi chơi với má, má đề nó ở cửa và bảo : « Phải thật ngoan nhé ». Bà Lan thì dẫn nó lên thang lầu và bảo với ba :

— « Chào ông. Tôi giao con quý nhỏ của ông cho ông đây.

Nhưng lần này, nó chỉ có một mình và nó chạy. Đến công-trường Mê-Linh nó băng qua đường. Nó chột dừng lại. Đứng đây rồi. Nó leo lên thang và bấm chuông.

— Ồ ! Linh.

Ba nó ăn mặc như sắp đi đâu. Linh bảo ba :

— Ba ơi ! ba phải về nhà ngay. Và hãnh-diện nó lập lại câu nói tối nghĩa : « Đứa trẻ ra bằng chân » ba ạ.

— Cái gì, con nói cái gì ?

— Ba phải về nhà ngay và đứa trẻ ra bằng chân.

Ông nhìn Linh, mặt tái nhợt :

— Con đến bằng gì. Có ai đợi ba dưới kia không ?

— Không con đi một mình bằng xe lửa.

— Ai sai con đến đây ?

— Không ai cả ba ạ, nhưng một bà áo trắng nói : « Cần một người đàn ông ». Thế là con đi tìm ba.

...

Bây giờ, người cha nhẩn hết ga. Ông ngồi im và thấy hiện ra trong óc vẻ mặt vợ ông khi ông bảo cho bà biết ông sẽ xa bà.

— Nhưng... mình. còn đứa trẻ thì sao ?

— Chúng ta sẽ xa nhau sau khi em sanh đứa bé.

— Mình không muốn đợi đến ngày 15 tháng 1 sao ?

— Không, nhưng tôi muốn đứa trẻ mang họ tôi.

Một con chó băng qua đường ngay trước mũi xe, ông phanh gấp lại

— Ồ, ba giỏi quá. Linh kêu lên.

Ông quay lại phía con cười :

— Tài không !

— Vâng ! và nó thêm : « Ba ơi, sao ba không về nhà nữa ».

Ông im lặng, không trả lời, Linh tiếp :

— Má sẽ sung-sướng lắm ba ạ.

Chắc rồi, vợ ông sẽ bằng lòng lắm nếu ông trở lại nhà. Và còn ông, ông có sung-sướng gì không. Vâng, vợ ông sẽ bằng lòng, nhưng nàng có thay đổi gì không ? Sau sáu năm hạnh-phúc, vợ ông gặp tai-nạn và khuôn mặt nàng mang hai chiếc sẹo nhạt. Từ đấy nàng vẫn in trí là mình xấu hơn trước. Dần dần nàng thay đổi tính-tình, nàng hay ghen và gay gắt gông vô cớ. Rồi ông thấy không muốn trở về nhà nữa, vì căn nhà trống vắng, lạnh-lùng quá. Và bây giờ ông như vẫn còn nghe rõ câu vợ ông vẫn thường nói : « Anh lừa tôi, anh lừa tôi. Hãy nói đi, nói là tôi xấu hơn trước đi ». « Nhưng kìa, chúng mình sắp có đứa con thứ hai mà ».

Sau đó, ông quyết định xa vợ.

...

— Tới rồi ba, mau lên đi ba.

Ông chẳng bận cắt xe, đã vội nhảy lên lề đường.

Bà áo trắng thấy ông vào liền bảo:

— Chào Bác-sĩ. Chúng tôi đã xong rồi, không còn cần đến ông nữa.

Ông tái mặt run rẩy

— Sao, nhà tôi đã . . .

— Không đâu, ông cứ yên tâm, mọi việc đều đã xuôi hết.

— Ở lại đây đi con.

Ông vội vã vào phòng vợ, trên mình vẫn còn nguyên chiếc áo bành-tô

Bà Di, bà Lan vây lấy Linh:

— Quỷ thần ơi. chính mày đẩy hờ Linh?

— Chúng tao không biết mày đâu đấy.

Bà Lan ôm hôn nó. Nó không buồn nhúc nhích và nhìn chăm chăm vào cửa phòng. Một hồi lâu, cửa phòng mở ra và Ba nó xuất-hiện ông đã cởi áo khác ra. Ông có vẻ sung sướng và đặt tay lên vai con.

Đêm Noel này, đem đến cho má, cho ba và cho con một bé gái. Bé tên Vân, bé là em con đó, con muốn vào xem em bé không:

— Thừa ba vàng!

Nhẹ nhàng Linh vào phòng má, một nguồn vui kỳ lạ xâm-chiếm nó. Nó nhận ra Má với một đứa bé tí đỏ hồng nằm trong tay Má mỉm cười với nó, khuôn mặt má thật xanh. Nó



thấy yêu nụ cười của má, nụ cười sung-sướng, hiền và bình-tĩnh.

Tất cả những cái đó làm nó ngạc-nhiên. Nó vẫn không hiểu rõ cái gì hết, nhưng nó cảm thấy rằng rồi đây hạnh-phúc sẽ trở lại với gia-đình nó.

BÉ - TÝ

(Phỏng theo Jacques Guibaut)

Vui cười...

TẠI SAO :

Hùng 10 tuổi, con một Hạ-sĩ. Một hôm em cầm ngắm nghía chiếc huy-chương của ba em đang đeo trên ngực một lát rồi hỏi :

— Ba, có phải ba được thưởng chiếc huy-chương này là vì ba đã hăng-hái đánh nhau không ?

— Đúng thế.

— Vậy tại sao mỗi khi con cũng hăng-hái đánh nhau ba chẳng thưởng con gì mà đánh con nữa ?

— !!!...

TRỌNG-ĐỨC

MÓN QUÀ Phương xa

HƯƠNG tính từng ngày mong đến Lễ Giáng Sinh. Phải rồi, hôm nay 21 mai 22-23-24-25, vàng đúng vào hôm Chúa nhật tuần này. Hương mong đến lễ lắm vì Hương sẽ nhận được nhiều quà Noel của Ba má, anh Mai, các bạn, nhất là anh Mai rất yêu Hương. Thư trước anh viết về Hương còn nhớ : «Hương học cho giỏi Noel năm nay anh sẽ gửi nhiều quà cho, nếu học dở anh sẽ...» Hương tức muốn phát khóc bao giờ anh viết thư có ba cái chữ ấy ; mà Hương hy-vọng năm nay anh thưởng Hương nhiều quà hơn năm ngoái, đẹp hơn năm ngoái nhưng ra điều-kiện phải học giỏi thì Hương cay quá. Phải chi như lớp nhì năm ngoái dễ, Hương đứng cao, năm nay Hương làm loạn hết muốn nổi, mà chẳng có ai gò cho Hương như anh Mai năm ngoái.

Hương thường tâm-sự với anh trong thư : «Toán em dốt quá anh ơi, ba má có gả cho Hương nhưng cũng không bằng anh, «lạ gì anh có sự phạm hơn» Ba bảo thế mà phải đó. Anh có đánh đòn Hương, Hương chịu chứ Hương bỏ đầu ra mà loạn vẫn mù tịt không làm được.

Bây giờ là mùa đông, Huế buồn với những cơn mưa dầm từ ngày này qua ngày khác, lại còn hơi rét căm căm cắt thịt da. Bao giờ cũng vậy nào những ngày gần Lễ trời thường trở rét, Hương rất khoái, không còn



gì thú bằng tay ôm cặp, co ro trong áo len, tay dút vào túi với những hột bắp nóng hổi mà má đã đỏ đầy túi, vừa đi đến trường vừa nhai, thật không còn gì thú bằng.

Chỉ còn bốn hôm nữa là lễ Giáng-Sinh. Chỉ còn bốn hôm nữa thôi mà quà Noel anh Mai ở Sài Gòn vẫn chưa về, Hương thấy tức ở cuống cổ khi nghĩ đến khuôn mặt của mấy con bạn Hòa-Vân-Thanh khoe khoang về mấy món quà Noel xấu như quỷ. Hương đang đợi quà anh Mai, chắc là hách, cứ tưởng ra mấy bộ mặt bọn «trời đánh» «thèm thường» khi thấy quà Anh Mai là Hương thích chí rồi.

Ngoài cổng có tiếng còi xe, Ba đã về, Hương chạy ra mở cổng cũng vừa lúc Ba xuống xe trao Hương một gói đồ lớn.

— Có thư và gói đồ anh Mai cho con. Hương reo lên một tiếng rõ to, giấc mơ đã đến, Hương chạy bay vào nhà đưa thư cho má và nhanh hơn những lúc nhanh nhất, Hương bay về phòng riêng, khép cửa lại trịnh trọng để gói quà anh Mai bên bàn học.

Ồ! Sao mà nặng thế này, chắc là một con búp bê biết khóc, cười, biết đi như Anh Mai đã hứa, hay một bộ son quánh Nhật Bản tí xiu, hay một collection ảnh tài tử, khó tưởng tượng quá, Hương nghĩ vậy và đi quanh bàn bằng những bước chân chim non thoàn thoát miệng reo vui liên hồi.

Không chần chờ được, Hương se se gỡ nhẹ tờ giấy báo ra một gói giấy đỏ vuông vắn và cao như cuốn tự vị của anh Thuận hiện ra. Ngược Hương như muốn vỡ tung, hồi hộp lạ. Hương khẽ mở nắp hộp nhưng anh Mai đóng chặt quá làm Hương phải mất công lấy dao nhỏ cạy quanh đường viền. Hương vẫn chưa mở vội cầm hộp lên hạ xuống, nhảy múa và cố-gắng trông-lượng quà của Anh Mai. Hương sẽ đem khoe với Ba má với con Hòa-Vân-Thanh và với cả chú mèo «Mi-nhon» của Hương nữa.

Và Hương cố-gắng di mũi dao quanh hộp, bây giờ đã dễ chịu dần — Hương khe khẽ đỡ nắp hộp lên và thét lên một tiếng khiếp đảm, Hương chỉ kịp thấy nhảy phóc lên mặt Hương khuôn mặt đen mốc xì, nhăn rãnh cười trắng hếu và một luồng nước lạnh tuôn vào mặt; và Hương bỗng nhào xuống ngất lịm...

..

— Thằng Mai chơi kỳ thật, trong thư nó nói vì bé Hương học kém nên nó phạt — Xem nó tỉnh chưa Bà.

Hương đã tỉnh nằm im nghe Ba nói, và Hương khẽ mở mắt nhìn... Trên bàn, trong chiếc hộp đỏ, một khuôn mặt đen nhàn rãnh cười với Hương, và Hương chợt hiểu, bỗng Hương nghẹn ngào đôi mắt rưng rưng muốn khóc... ●

BÓNG tối vừa bao trùm hẳn vạt-vật. Tuyết rơi phủ trắng các mái nhà, chòm cây và mặt đường. Gió đông thổi mạnh hơn mang thêm rét mướt, âm-dâm về cho đêm Giáng-Sinh đang dần tới. Trên một con đường vắng nhỏ, ánh đèn rọi không đủ sáng, một người nhỏ bé đang cất bước.

Đó là thằng nhỏ Jean khốn-khở. Nó vừa từ nhà bạn thân ra về trở về với mẹ nó, mà có lẽ giờ này đang tựa cửa mong con. Chặng đường còn xa lắm và Jean nghĩ miên-mạn đến những điều nó đã thấy trong gia-đình bạn giàu có nó vừa từ già. Jean nhớ lại chiếc máng cỏ lớn, đẹp để dựng bên góc nhà, mà nó đã cùng bạn sắp đi sắp lại mãi mấy bức tượng. Cả cây Nô-en đầy màu sắc và chiếc đèn ngôi sao lộng-lẫy treo trước nhà nữa, và chắc chắn lúc này, cả gia-đình đang sửa-soạn quần áo mới để đi lễ và thức ăn cho bữa "Rê-vây-dông" thật linh-định của họ. Jean nuốt nước miếng. Người ta đón Giáng-sinh như vậy đó... Bao nhiêu vui-vẻ, bao nhiêu sung-sướng. Jean không tiếc đã từ chối lời mời của bạn để ở lại chơi với nó. Tuy nhiên có một nỗi buồn nhẹ dấy lên trong lòng khi nó nghĩ đến cảnh nghèo của nhà mình : cha mất sớm, mẹ phải cực nhọc nhiều để kiếm miếng cơm manh áo. Sống trong tình thương của mẹ, Jean thường ao-ước thoát khỏi cảnh

nghèo túng để hai mẹ con nó được sung-sướng. Và nhất là trong một đêm Giáng-Sinh tựa đêm nay, được vui-vẻ đón mừng như bao nhiêu gia-đình khác.

— Làm sao có thể thực-hiện được nhỉ ? — Jean thầm nhủ — Phải chi có người giúp đỡ nó. Và chỉ mang đến ngay bây giờ cho nó và mẹ nó một đêm Giáng-Sinh vui-vẻ thôi cũng quá đủ rồi...

...

— " Có thể được chăng ? Khi ấy nó cũng đang đi trên một con đường vắng buồn-bã để trở về nhà như bây giờ ! Nó sẽ thấy mỗi chân và ngồi vào một chiếc băng trong vườn hoa bên đường... Không bao lâu sau, người ấy sẽ đến : một ông già với chòm râu bạc trắng hiền từ làm sao. Ông mặc một áo choàng dày cộm, tay mang một rương nhỏ và sẽ đến thật bất ngờ, từ phương nào nó không biết. Rồi ông dừng lại ngồi bên nó trên chiếc băng, lấy ra một quả cầu đỏ cầm tay và nói với nó :

— Chào bé Jean — ông biết tên nó mà — bé có bao giờ thấy một trái cầu như thế này có thể biến ra một cây Noel không ?

Ồ ! Nó sẽ ngạc-nhiên biết bao và nhìn chăm chú vào trái cầu trên tay ông già đó, Nhưng trong tíc-tắc... nó còn ngạc-nhiên hơn nữa khi... VÙ... Trái cầu ấy vụt trở nên một



cây Nô-en tuyệt đẹp... với... với...
bao nhiêu là đồ vật gắn trên đó.
Ông già sẽ vác chiếc cây trên vai, cầm
lấy xách tay, vừa đi vừa nói với nó :

— Nào bé Jean ! Chúng mình về
nhà bé đi ! Đêm Giáng-Sinh này cho
ta dự chung với mẹ bé và bé nữa
nhé...

Nó sẽ đi theo ông, trong lòng đầy
vui-vẻ sung-sướng. Khi đến nhà, má
nó ra đón, ban đầu bà ngạc-nhiên
nhưng rồi cũng sẽ sung-sướng như
nó vì ông già ấy thật hiền hậu tử-tế.
Ông vừa bước qua khuôn cửa, căn
nhà nó sẽ như biến thành sáng rõ
đẹp-đẽ hơn... Sau khi bày cây Noel

GIÁC MƠ NOËL

Bà - phương - Trầm -

trong một góc nhà rồi, ông già sẽ
mang chiếc xách tay của ông đến bên
bàn ăn. Ông lấy từ đó ra thật nhiều
đồ ăn ngon — Nào gà quay, bánh,
trái. .. Má sẽ cảm-động nói :

— « Xin cảm ơn ngài, chúng tôi
không dám » — như đã từng nói khi
nhận đồ biếu của ai.

Và ông già sẽ gạt đi, dịu-dàng đáp :

« Chẳng có chi — thưa bà ! Chẳng
có chi — Nếu mang đến được cho
gia-đình bà chút vui tươi, tôi đã
mãn nguyện lắm rồi ».

Xong ông quay sang nó. Thật kỳ lạ biết bao, ông như đọc được những ý nghĩ trong óc nó :

— « Phải cháu đang tự hỏi ông có mang theo đồ chơi đến đây không chứ gì ! Ông nói — Có chứ... làm sao ông có thể quên được việc quan trọng đó. Đây ! Ông có mấy món quà biếu cháu.

Chiếc xách tay của ông sao chứa được nhiều vật thế nhỉ ? Ông chỉ đưa tay vào đó, lấy ra là có bao nhiêu đồ chơi trong bàn tay ông rồi. Lúc ấy nó mới cuống quýt làm sao, chẳng biết nhận món nào trước... « Chiếc xe lửa dài thượt, hay cái máy bay uy-nghi ». Món nào cũng thật vừa với ý thích nó. Nhớ lại mấy ngày trước đi qua gian hàng bán đồ chơi, nó chỉ say-mê ngắm hai vật này và tưởng không bao giờ được có chúng trong tay thế mà bây giờ... Ôi ! mới vui thích làm sao ! !

Ông già tử tế ấy sẽ ngồi xuống đất chơi với nó. Chỉ vừa gặp nhau đây mà nó tưởng ông đã quen với

gia đình nó lâu lắm. Như một người thân mới từ miền xa trở về. Nó sẽ nói chuyện cùng ông thật nhiều và càng vui hơn khi có bé Marie, — bạn nó — qua chơi. Con nhỏ dễ thương lắm, nhà cũng nghèo như nhà nó. Ông già sẽ đi ra cửa nắm tay cô bạn của nó dẫn vào và nói với giọng thân mật như lúc nãy đã nói với nó :

— Ông cũng có quà biếu cháu đây— Marie ! Cháu hãy vui lên nhé mà nói cho ông biết cháu thích gì nào ?

Con gái còn thích gì hơn nữa ngoài búp-bê. Thế là Marie có ngay một con búp bê tuyệt đẹp, với thêm nhiều quần áo nữa. Mới đây, gương mặt cô bé còn đầy vẻ buồn, bây giờ thì trái hẳn lại. Và Marie sẽ sung-sướng chơi đùa với nó và ông già đáng mến ấy.

Không biết bao lâu sau — nhưng đối với nó sẽ thật ngắn ngủi — ông già đứng lên chỉ vào đồng hồ nói :

— Đã đến giờ ông phải trở về nhà ông ! các cháu ở lại cho ngoan nghe...



Rồi ông cầm lấy xách tay bước ra vườn sau nhà nó. Khoảng trời đen ngịt bao la bên ngoài được điểm trắng bởi những hạt tuyết nhẹ như bông. Ông già sẽ hôn nó và Marie lần cuối và khi thấy hai đứa nó có vẻ buồn, ông sẽ nói :

— Dừng các cháu ! Phải vui lên chứ ! Ông không

muốn các cháu có vẻ mặt như vậy. Bây giờ, cười với ông lần chót đi nào...

Rồi ông bước đi mau. Khi ông chỉ còn là một bóng mờ dần xa, nó thấy cái bóng mờ ấy bay lên.. bay lên cao mãi rồi lẫn vào trong muôn nghìn hạt tuyết. Nó sẽ quay sang hỏi bạn nó :

— Có thấy gì không, Marie ?

Cô bé gật đầu rồi nói như trong mơ...

— Ừ ! Ông ta bay lên trời.

Lúc ấy, nó mới tin ông già đó là một thiên-thần, xuống trần-gian này để mang hạnh-phúc cho gia-đình nó và những kẻ nghèo khó trong đêm Giáng-Sinh...

...

Có thể nào được như thế không nhỉ ?

Giấc mơ trong óc Jean cắt đứt ở câu hỏi đó. Mặt nó buồn xo. Nó kéo cao cổ áo cho đỡ lạnh. Khu công-viên bên ven đường vắng tanh không một

bóng người. Jean đã đi được hơn nửa chặng đường và bây giờ, nó đến ngồi trên một chiếc băng nhỏ để nghỉ chân trước khi đi tiếp luôn về nhà. Nó không muốn nghỉ ngơi gì nữa...

Rồi có tiếng động ở kế bên. Jean quay qua. Một ông già với chòm râu bạc trắng hiền từ đã ngồi cạnh nó từ lúc nào. Đến nhẹ nhàng như một chiếc lá rụng. Ông ta vận một áo choàng dày cộm, trên lòng để một chiếc xách tay nhỏ...

Và ông lấy từ trong đó ra một quả cầu đỏ. Jean kinh-ngạc " Có thể nào... " nhưng nó không kịp nghĩ tiếp gì nữa, vì bên tai nó đã văng-vẳng tiếng nói đầm ấm của ông già.

— Chào bé Jean — Bé có bao giờ thấy một trái cầu như thế này có thể biến ra một cây Noel không ?

...

Và đó khởi đầu cho một đêm Giáng-Sinh đầy vui-vẻ của mẹ con Jean... ●

(Phỏng theo Will)

VUI CƯỜI

LẦN THẦN...

Bé Lúc :

— Lắc ạ ! Hôm qua tao đi xem xinê về suýt mất cái đồng hồ mà ba tao cho để mừng thêm 1 tuổi đó !...

Bé Lắc :

— Đầu đuôi ra sao, mày kể tao nghe ?...

Bé Lúc :

— Mày thử nghĩ coi ! Nó hỏng máy đứng lại mà tao không biết, tao cứ tiếp-tục đi mãi !...

HỒNG-VĨNH-QUỐC

Vui Buồn Tuổi Nhỏ

Bùi-Văn

Bạn của Tuổi-Hoa

Trang này dành cho tất cả các bạn đây.

Bạn đừng băn khoăn. Bé vừa lên 7 ư? Một chuyện tên tò hôm qua, ngày hôm nay chợt nhớ lại, Bé bỗng thấy «thẹn thẹn là ầy». Bạn 17 ư? Chao ôi cái thuở... lời thì biết bao là kỷ niệm! Đêm đêm, sôi động, kinh hoàng... tất cả những buồn vui tuổi nhỏ đó Tuổi-Hoa xin bạn chân thành, đơn sơ ghi lại trên giấy trắng mực đen.

Lời văn không cần trau chuốt, cầu kỳ. Nếu cần tòa soạn sẽ sửa chữa chấm phết lại giùm. Bài viết một mặt giấy và không quá 5 trang vở học trò. Ngoài bút hiệu (nếu có) xin ghi tên thật và địa chỉ rõ ràng.

Mở đầu mục này, Tuổi Hoa xin giới-thiệu Quả Chuối Đất của Bùi Văn, học sinh trường Nguyễn Bá Tòng Saigon. Bùi Văn không chỉ mới lên 7, cũng không ở tuổi 17. Chắc là...27? Tòa soạn không rõ lắm, nhưng Bùi cho biết dư vị của **Quả Chuối Đất**, cho đến nay, Bùi vẫn không quên nời...

QUẢ CHUỐI ĐẤT !

Sau khi học qua chương trình lớp ba, đầu niên khóa sau tôi và một số bạn nữa hãnh diện lên lớp nhì. Nhưng thật là xui xẻo, chả hiểu sao mười hai đứa con trai chúng tôi lại bị vào học chung với một lớp toàn là nữ sinh không à, làm chúng tôi hết cả tự-do đùa nghịch. Giờ chơi cả bọn con trai ngồi lì ở trong lớp chơi cờ ca-rô, mặc bọn con gái nhẩy dây, đánh chuyền ngoài sân. Chúng tôi hiền lành như vậy, ngoan ngoan như vậy mà vẫn cứ bị cô giáo ghét như thường mới khờ, chắc hẳn là cô có cái ấn tượng không tốt đối với bọn học trò con trai rồi. Cô giáo cưng bọn con gái như gì ấy, chả bao giờ phạt cả ; còn chúng tôi ấy à, tên nào lơ tơ mơ là tha hồ ăn đét tay và đứng xó bảng.

Tự biết thân phận hèn hiu của mình, cả bọn con trai đều hết sức học hành, chúng tôi làm toán giỏi, làm luận cừ khiến bọn con gái lác mắt, thế mà hàng tuần chả bao giờ một tên con trai nào được đứng từ thứ nhất đến thứ mười. Tức thật, chỉ vì cái môn thủ công quái

quả đó các bạn ạ. Không biết có phải cô giáo «trù» chúng tôi không mà cô bắt chúng tôi làm những đồ vật khó vô cùng, nào là cái com-pa gỗ cái nhà tre... thành thử trong sổ điểm lớp, cột thủ công thường đầy đủ mười hai con số không, cùng lắm là một hai tên được «chống gậy về tàu». Thấy môn thủ công khó khăn quá, một lần tôi đã đại dột đại diện các bạn dâng kiến nghị lên cô giáo, xin cho con trai được làm nữ công như con gái. Tôi nhớ lần ấy tôi bị đét cho mườì thước kẻ và đưng xó bằng một giờ vì bị kết án là dám đùa với cô giáo. Khờ quá, tôi xin thật chứ có dám đùa đâu !

Một lần đến giờ thủ công, cô bắt chúng tôi phải làm một quả chuối bằng đất sét ; công việc tương đối dễ hơn lần trước, nhưng khò cái là bọn chúng tôi có biết tìm đất sét ở đâu đâu, gần ngày nộp rồi mà chưa cu cậu nào lũng được một màu đất. Mãi sau dò la tôi mới biết cái Thủy học cùng lớp biết chỗ có đất sét ; cái con bé ma lanh thật, nói ngon nói ngọt thế nào cũng không chỉ, về sau tôi phải hối lộ cho nó năm cắc cà lem cục mới xuôi. Ăn xong, liếm môi liếm mép tử tế, con bé dẫn cả bọn tôi đi lấy đất sét.

Con trai chúng tôi đoàn kết lắm, có được đất rồi cả bọn về nhà tôi làm chung. Tưởng dễ, hóa đâu việc nặn đất sét cũng phải có nghệ-thuật mới thực hiện được, chúng tôi đưa nào nặn quả chuối cũng như cái dùi đục, chẳng biết đâu là cuống, đâu là đầu. Cả bọn đã nản chí, bỗng nhiên tôi nghĩ ra được một kế thần sầu quỷ khốc, bèn hô hào mỗi đứa góp một đồng, xong ba chân bốn cẳng chạy đi mua một nải chuối tiêu. Mang chuối về tôi bẻ ra, phát cho mỗi tên một quả rồi bảo nhau lấy đất sét phết ra ngoài. Lát sau đứa nào cũng có một quả chuối đất đẹp đẽ, giống như chuối thật. Cả bọn hi hửng chắc mẫm tuần này thế nào chẳng đưng trên bọn con gái.

Đến ngày chấm điểm thủ công, mỗi ông con trai mang nộp cô giáo một quả chuối đất thật đẹp ; cô thích quá, ngắm nghía mãi. Sau cùng cô hạ bút cho vào sổ mười hai con số tám. Bọn con gái có lẽ lần này sợ xuống hạng, mặt mũi đứa nào đứa nấy méo xeo. Giờ chơi, chúng tôi mở tiệc ăn mừng, tất cả lần lượt cây bở lớp đất bên ngoài quả chuối ra có đứa lại cẩn thận mang cả một gói xôi to tướng, có đứa mang đi một lọ nước chè, thế là cả bọn nhập tiệc, nói cười hô hố.

Vô phúc, cũng tại chúng tôi nhanh nhẩu đoảng ăn mừng chiến thắng quá sớm, bọn con gái nhìn thấy. Vào học chúng nó lên khiếu nại với cô

XEM TRANG 54



HUỲNH - SONG

tiếng chuông huyền diệu

BÉ SƠN nhảy xuống khỏi bàn ăn một cái rột, chạy lại ghế xích đu Ba đang nằm, chồm lên hôn Ba cái choóc rồi nhảy tót vào lòng Ba nằm như một đứa bé lên ba mặc dù Bé Sơn năm nay đã bảy tuổi và học lớp Tư rồi.

Ông Hiền ngạc nhiên hỏi :

— Ủa. Con làm gì kỳ vậy. Để Ba đọc báo chớ.

— Con hông chịu. Hồi nãy Ba hứa kể chuyện hưu—hưu chiến gì đó cho con nghe bộ ba quên rồi hả...

Ông Hiền «À» một tiếng với tay bỏ nửa điều thuốc còn lại trong cái gạt tàn xong nhìn thẳng lên trần như để nhớ lại rồi chậm rãi nói :

— Câu chuyện xảy ra đêm Giáng-Sinh năm 1793 ở Pháp Quốc con ạ. Lúc ấy ở vùng Vendée, Bretagne nhân dân đang nổi loạn lấy danh hiệu là Bảo Hoàng chống lại Đảng Cộng - Hòa vì đảng này đã truất phế vua và bắt thái tử của họ.

Cuộc tranh chấp thời đó có thể gọi là đẫm máu và đau thương nhất trong lịch-sử nước Pháp.

— Đêm hôm ấy có gì xảy ra Ba nói con nghe lẹ đi Ba. Con buồn ngủ rồi đây nè...

— Đêm hôm ấy cả vùng Vendée đang trùm lên một tấm chăn tuyết khổng lồ trắng xóa. Những đóm bông tuyết vẫn tiếp tục đan nhau làm cho tấm chăn khổng lồ càng ngày càng thêm dày đặc.

Tuyết xuống nhiều đến nỗi người ta không còn nhận ra lối đi. Gió lạnh như cắt da. Thế mà hai bên vẫn bắn nhau, chém nhau say sưa trong

máu lửa. Những người đã tin nơi Chúa bảo rằng giá lúc này có một hồi chuông ngân lên hay chỉ một tiếng chuông đơn độc cũng đủ để thức tỉnh bọn người đang say máu ấy trở lại với thanh-bình hầu vui hưởng lấy giờ phút thiêng liêng sắp đến. Nhưng tiếc thay nơi thờ phượng đã trở thành nhà trú ẩn của những đàn chiên vô chủ. Vì bọn Cộng Hòa đuổi bắt cả những mục sư không chịu tuyên thệ với chúng. Đã mấy tháng rồi không còn tín đồ nào dám đến đây nữa để rồi giờ đây mọi góc chuông đều im lìm dưới cơn mưa tuyết.

Tuy nhiên trong đêm tối hãi-hùng ấy có một bóng thường dân di-chuyển rất nhanh về hướng bản doanh của phe Bảo Hoàng. Bóng ấy dè-dặt tiến đến cổng và xin tên lính canh cho phép vào trình việc riêng tối quan-trọng với chỉ-huy-trưởng.

Sau khi soát kỹ hấn, không thấy có mang khí-giới, một tên lính khác có phận sự đưa hấn vào ngay phòng chỉ-huy-trưởng.

Một viên sĩ quan đang nghiên cứu bản đồ nghe tiếng động, sau lưng quay phắt lại mặt lạnh như tiền, đòi mắt cú vọ ngó ngay vào người khách lạ do tên lính dẫn vào.

Không đợi hỏi người ấy nói :

— Tôi là tên đầy tớ của một chủ trại ở Kéralzy vào giữa trưa này có một người lính của ngài bị bọn Cộng-Hòa đuổi bắt chạy vào trại chúng tôi. Chủ tôi đã bắt hấn giao cho bọn Cộng-Hòa để lãnh thưởng và chúng đã giết hấn.

— Có thật vậy không ?

— Chính mắt tôi thấy hấn bị trói vào cột thánh giá bên vệ đường dẫn vào Kéralzy sau đó hấn bị năm phát đạn vào đầu.

Đến đây viên chỉ huy trưởng không nén được uất ức, tình đồng đội rạt rào dâng lên như sóng thần sau cơn động đất.

— « Mau triệu tập phiên họp bất thường cho ta ». Ông ra lệnh với viên bí thư phòng bên cạnh.

Không mấy chốc các ủy viên đã có mặt đông đủ trong hội trường. Viên chỉ huy đứng trên sạp gỗ cao tuyên bố buổi họp xong họ cùng thảo một bản án như sau :

« Chúng tôi, ủy viên chiến trường có triệu tập tại chỗ một phiên họp bất thường để kết án tên YVON LESTREZEC, chủ trại ở KERALZY.

Về tội phản nghịch. Tội nhân sẽ bị xử bắn tại Trụ Thánh Giá, với một tấm biển viết tên JUDAS trên ngực».

Sau khi đọc xong bản án cho mọi người nghe rõ, viên chỉ huy cho gọi một tên đội trưởng vào bảo :

— Boishardy, lấy thêm hai người đi với anh đến bắt tên chủ trại và thi hành bản án, nhanh lên !

— Xin tuân lệnh. Tên đội trưởng trả lời như một cái máy tự-động rồi ra đi.

Độ một giờ sau cả ba người đã nhìn thấy trụ Thánh giá lù lù trước mặt. Đó là một trụ tháp cao độ năm thước bằng đá trên chót có gắn một cây Thánh giá bằng đồng đen.

Trời rét như thể mà họ cảm thấy nóng người, vì phải đi lên lối trong rừng để tránh nơi đóng quân của địch. Một tên trong bọn than thở.

— Thật là xui xẻo cho chúng mình. Trời rét như thế này mà không được ở nhà trùm chăn đánh một giấc cho đã.

— Đi đến đây không gặp địch cũng là may.

— Thôi cổ lên chúng ta đã gần đến trại rồi. Viên đội nói.

Vài phút sau họ chỉ còn cách trại vài mươi thước.

— Các bạn hãy theo tôi, chúng ta xông vào cửa chính. Rồi họ theo tên đội lần mò đến cửa.

— Không một tiếng động. Nó đã ngủ chăng ?

— Đợi đây đã ! Ta có cách đánh thức chúng. Nói xong viên đội dùng nắm tay đập vào cửa vừa la' khe khẽ.

— Chủ trại ơi ! Chủ trại ! Làm ơn mở cửa giùm. Tôi là lính Bảo Hoàng bị bọn Cộng-Hòa đuổi gấp. Nhân danh Chúa xin cứu tôi với. Mau lên ! Mau lên !

Họ được trả lời ngay bằng một giọng trẻ con, líu lo như tiếng chim non trong tổ :

— Ai đó ? À các ông đợi chút xíu cháu ra bây giờ.

Ba người nhìn nhau chưa hết ngạc nhiên thì cửa gỗ dày cộm nặng nề mở ra, rồi đến một cái đầu bé và thấp, một thân mình mảnh khảnh đến đôi chân nhỏ xíu cũng lần lần hiện lên trên khung cửa.

Thì ra một em bé độ 8 tuổi, mặt trắng, môi hồng mắt sáng như sao. Trông nó không có vẻ gì sợ sệt.

— Á ! Ba ông vua. Cháu tưởng ba ông vua của cháu khuya mới đến chớ. Xin mời Ba vua vào đây sưởi ấm với cháu. Ba cháu đi vắng khuya mới về. Ba cháu hứa sẽ đánh thức cháu dậy để xem Chúa Giáng-Sinh nhưng cháu không ngủ được.

— Đứa trẻ thơ ngây quá. Một tên lính nói. Nó gọi mình là Ba Vua trong khi mình là ba thằng thiên-lôi được sai đến giết cha nó.

— Đêm nay là đêm Giáng-Sinh à ? Thật không ? Một tên lính khác ngạc nhiên nói :

— Đêm Giáng-Sinh ? Sao ta không nghe thấy tiếng chuông vang ? Vô lý thật.

— Vì không ai đến nhà thờ hết làm gì có tiếng chuông. Đứa bé xen vào.

— Chớ họ đi đâu ?

— Đến nhà chung.

— Để làm gì ?

— Để săn-sóc những người bị thương.

— Còn ba mầy đâu ?

— Đến nhà chung để rước mẹ cháu. Mỗi ngày mẹ cháu đều đến đo, khuya ba cháu đến rước mới về.

— Các anh nghe không ? Chúng ta chỉ còn cách ra phục bên đường chờ hấn.

—Ồ ! Ba vua đi đâu giờ này bỏ cháu ở nhà một mình buồn chết. Ba cháu sẽ về không muộn đâu.

Thế rồi họ dẫn nhau trở ra đường.

— Nghe tiếng nói của con trẻ lòng tôi se thắt. Tôi cũng có một đứa con bằng nó. Một tên lính ghen-ngào nói.

— Thôi chúng ta đi nhanh thì hơn. Phận sự là phận sự. Dù sao cha nó cũng là một tên phản-ngịch không thể thương hại được.

Ra đến trụ đá Thánh-giá viên đội dừng lại xem xét qua địa thế rồi nói :

— Nhà chung ở hướng này. Hấn sẽ trở về bằng con đường mòn phía trái. Nhanh lên ! Chúng ta phải tìm chỗ phục-kích cho thuận-tiện.

Trong khi ấy tại nông trại, đứa bé cô-độc không ngủ được. Nó bảo thăm : « Lúc này họ nói : « Đêm Giáng-Sinh sao không nghe tiếng chuông vang. Vô lý thật ». Hay là mình sẽ làm cho có lý. Chắc chắn là đêm nay sẽ không ai đi lễ như mọi năm. Nhưng một đêm Giáng-Sinh không có tiếng chuông thì đâu phải là đêm Giáng-Sinh... Nhà thờ xa quá... liệu mình có đi đến đấy nổi không ? Nghĩ đến đây em tung mền bước xuống.

Đêm càng khuya trời càng lạnh. Gió rít từng cơn đưa những cành thông qua lại như người say rượu. Trong khu rừng nhỏ hai bóng người đi nhanh như trốn. Đi trước là một người đàn ông béo phì ăn mặc xập-xình theo kiểu nông dân chất-phác. Tay mặt lưng-lảng một cây búa. Tay trái ôm một bó sồi to làm cho thân hình đã to càng thêm khó xoay trở. Đi sau là một thiếu phụ mặc áo choàng ấm, quàng khăn kín đầu. Cả hai lăm-lũi bước đi trong mưa tuyết có biết đâu tai-họa sắp đến cho mình, vì ba người núp trong bụi đang đợi họ đến gần.

— Chính hấn và bà vợ chớ không ai khác. Có tiếng nói nhỏ

Phải người ấy đúng là Lestrezec, tên tử tội.

Khi ông ta đến ngang trụ Thánh-Giá thì ba người cầm súng nhảy ra hô lớn.

— Đứng lại. Ta có lệnh bắt anh.

Lestrezec không biết ắt giáp gì, dừng lại ngó chung quanh mình thấy đang bị bao vây, ôm vợ vào lòng cất tiếng hỏi :

— Các anh là chiến-sĩ Bảo-Hoàng ? Các anh muốn gì ?

— Muốn mời anh lên cột đá kia rồi sẽ biết.

— Anh đã bán đồng bọn ta cho tội Cộng-Hòa. Anh là kẻ phản bội.

— Chồng tôi không phản ai cả, đó là một điều sĩ nhục. Người thiếu-phụ ắp-úng nói trong ngực chồng.

— Chúng ta đã có chứng cứ. Cứ trối nó lại.

— Không ! Không !



Tôi cam đoan rằng các ông đã làm.

Nhưng rồi Lestrèzec cũng không cưỡng lại được. Họ lôi ông lên treo chặt vào trụ đá. Vợ ông gào thét lên thảm-thiết để kêu oan cho chồng. Nhưng chẳng ai đoái hoài.

Họ cũng không quên quàng lên cổ ông tấm bảng viết bằng than chữ JUDAS to lớn và nói :

— Anh đã giao Kergeulen cho quân địch để lấy tiền của chúng cũng như JUDAS đã bán Chúa. Anh phải đền tội.

— Kergeulen à ! Tôi đã hiểu. Hắn có đến trốn trong nhà tôi và hắn đã bỏ đi lúc nào tôi không hay. Tôi thề không có bán hắn cho địch — Tôi không phải là người phản bội.

— Lão. Kergeulen trốn lúc nào sao không thấy về trại binh.

— Lạy Chúa hãy cứu lấy chồng con, người vô tội.

— Mụ kia tránh ra cho ta thi hành phận sự.

Binh sĩ theo lệnh ta. Lui ra mười bước.

— Ta bằng lòng chết nhưng nên nhớ ta không hề phản bội. Chính các người phản Chúa. Các người nữ sát hại kẻ vô tội trong đêm Giáng-Sinh này.

Người thiếu phụ khốn nạn nhào đến ôm lấy chân chồng nước mắt. Họ không còn nghe thấy gì nữa cả.

— Chuẩn bị. Tiếng viên đạn rổn-rần vang lên trong đêm lạnh triền miên như tiếng Diêm Vương kêu gọi những linh-hồn về bên kia thế-giới.

— Sẵn sàng. Nhắm súng.

— Vĩnh biệt em... Vĩnh biệt con yêu dấu.

Vừa lúc ấy có tiếng chuông từ xa vọng lại.

Tiếng chuông vang lên như từ âm ty địa ngục, lúc đầu nhỏ sau lớn dần át cả tiếng gió đưa cành cùng tiếng người thỏn-thức.

Có ai ngờ đâu tiếng chuông huyền diệu ấy ngân lên do đôi tay bé nhỏ của đứa con người tử tội. Đứa bé đã can-dảm vượt qua cánh đồng phủ tuyết đi trong giá lạnh để đến ngôi nhà thờ bỏ hoang, kéo lên hồi chuông báo thức.

Lúc ấy mọi hoạt động đều ngưng hẳn. Hai tên lính để súng xuống lắng nghe. Người thiếu phụ ngừng khóc nhìn lên bầu trời mông lung như tìm kiếm vị cứu tinh.

— Tiếng chuông Giăng-Sinh.

Sau một phút bàng hoàng họ trở lại với thực tại.

— Tôi bảo nhảm. Viên đội nhắc lại.

— Chúng tôi không thể thi-hành được trong giờ phút thiêng-liêng này.

Tiếng chuông vẫn tiếp tục đồn-dập ngân lên trong tinh-mịch nghe như lời nói của một đấng tối-cao vọng xuống nhắc nhở mọi người là bạn trên thế-gian này. Đừng xâu xé nhau nữa mà hãy thương yêu nhau, giúp-đỡ nhau, coi nhau như anh em một nhà thì nhân-loại mới có thể tồn-tại được.

Cả năm người đều ngạc nhiên nhìn nhau, không ai bảo ai một lời họ cùng lấy mũ nón xuống cúi đầu cầu nguyện.

Dư âm cuối cùng vừa dứt tiếng viên đội tiếp theo phá tan bầu không-khí mơ-màng giá lạnh.

— Mở trói ra cho hắn. Ta cũng không thể làm trái lời Chúa dạy.

Nút dây vừa mở xong thì có một kỵ mã phi ngựa đến :

— Hãy ngừng lại. Người này vô tội ! Kergeulen đã trở về hàng ngũ an-toàn. Chính tên đầy tớ phản chủ cáo gian.

— Cảm ơn Chúa đã cứu sống con.

— Tất cả chúng ta đều phải cảm ơn Chúa. Tiếng chuông của người đã ngăn cản chúng ta đi lầm vào con đường tội lỗi.

Ông Hiền kể xong nhìn lại con thì thấy Bé Sơn đã ngủ yên trong lòng. Ông mỉm cười đốt một điếu thuốc khác. ●

QUẢ CHUỐI ĐẮT ! TIẾP TRANG 47

buộc tội chúng tôi dám đánh lừa cô giáo. Cô tức quá hỏi lại thì bọn tôi chả còn một quả chuối nào nữa, cô nhìn vào thùng rác thì thấy một đồng toàn là vỏ chuối lẫn với đất sét khô, cô hăm hăm cầm bút sửa mười hai con số tám thành mười hai con số không và thưởng cho chúng tôi mỗi đứa năm đét.

Chúng tôi đã được dự một bữa tiệc thịnh soạn, có cả «đét se» dâng hoàng ; chỉ khác một cái là thường người ta ăn món mặn, sau đó mới tráng miệng bằng chuối, đằng này chúng tôi lại nhè ăn chuối trước, sau đó tráng miệng bằng lươn và hột vịt lộn. Lạ không các bồ ? ● ●

GIÁNG - SINH NÀY BA VỀ KHÔNG ?

TIẾP TRANG 11

— Nếu là ba, sao ba không vào thẳng trong nhà, còn đứng ngoài cửa gọi làm chi ?

— Vì cửa rào mình đóng móc, mà hai tay ba bận ôm những quà, mở sao được. Em đoán không sai đâu, ra mừng ba đi chị.

— Chắc là ba vừa về tới rồi. Nhưng khoan, ba về trễ, đáng bị phạt lắm. Hãy làm cho ông giựt mình một phen chơi...

— Làm sao hở cô ?

— Hãy để má ra mở cửa cổng cho ba vào. Còn hai đứa lại núp trong cánh cửa lớn kia, đợi ba vào tới là nhảy ra hù.

— Hay lắm, hay lắm !

Bàn xong, Dung kéo hai cháu lại cánh cửa, trong lúc đó bà Trung vui vẻ bước ra ngoài. Đứng nép trong kẹt, Hồng, Phúc cứ cười khúc- khích mãi. Dung đứng gần đó rầy :

— Đừng cười ba nghe.

Bà Trung ra ngoài một lúc lâu, cả ba nghe có tiếng bước chân đi vào. Nhưng lạ thật ! Tiếng chân sao lẻ loi buồn- bã thế ? và lặng yên, sao vẫn lặng yên ? Đáng lẽ phải vang tiếng bước, rộn tiếng nói cười của hai ông bà chứ. Cùng nhận ra điều bất thường này, ba cô cháu đồng rời cánh cửa bước ra. Gặp bà Trung một mình đi vào, Dung hỏi :

— Không phải anh Hai gọi cửa sao chị ?

Bà Trung buồn bã gật đầu:

—Ừ. Chỉ là một người lạ đi làm nhà.

Đoạn bà quay bảo hai đứa nhỏ :

— Hồng, Phúc thay đồ đi lễ các con.

Hồng hỏi :

—Không đợi ba về sao má ?

— Còn đợi đến chừng nào? Giáng-Sinh này chắc ba con không về rồi đó

Phúc meo máo :

— Ba hổng về, ba hổng thương tụi con ?

Bà Trung vuốt tóc nó :

—Không, ngược lại ba không về vì thương các con rất nhiều.

—Sao vậy má?

— Hai con nghĩ kỹ sẽ thấy.

Hồng nói ngay :

— Con đã hiểu.

Phúc cúi đầu ngẫm nghĩ. Giây lâu, nó ngẩng lên :

— Con cũng hiểu rồi !

Giọng nó ghen- ngào như chực khóc. ●

hộp thư tuổi hoa

● **Một độc-giả (ở Saigon).** Gọi điện thoại hỏi về Phong trào 4 T. nhân ngày phát hành tem thư Thanh Thiếu Nông 4 T, 25-11-1965.

Phong trào Thanh Thiếu Nông 4 T. được khởi xướng ở nước ta từ 10 năm nay do ý kiến của một chuyên-viên Canh-Nông Việt Nam, ông Trần lưu Mậu. Đoàn 4 T. đầu tiên thành lập ở Thủ Dầu Một (Bình Dương) vào tháng 11 năm 1955 gồm các Thanh thiếu niên nam nữ nông thôn tuổi từ 12 đến 20.

Cũng như các đoàn 4 H. của Hoa kỳ và vài nước khác, Đoàn 4 T. Việt-Nam có mục đích đào tạo một lớp nông dân Mới, Trẻ, ham học hỏi, sẵn sàng cải tiến phương pháp canh tác, chăn nuôi v.v... để tăng gia lợi tức, hầu nâng cao mức nông thôn, mà đoàn viên 4 T. là những cán bộ gương mẫu.

Phạm vi hoạt động của 4 T. là nông thôn, vì thế ít người ở thành thị biết đến phong trào đang bành trướng mạnh này.

Bạn có thể nhận biết những nông dân tiến-bộ của ngày mai này qua phù hiệu của phong trào : Lá me dất 4 cánh, mỗi cánh mang một chữ T, gắn trên mũ ca-lô trắng và vai áo.

4 chữ T, đứng đầu 4 câu trong lời tuyên thệ của đoàn viên khi gia nhập:

TRÍ sáng suốt, sẵn sàng học hỏi, cầu tiến.

TÂM nhiệt thành, tương thân tương trợ đồng bào.

TAY luôn hoạt động, không ngại khó, sợ mỗi khi làm việc hữu dụng.

THÂN THỀ tráng kiện, lành mạnh để phục vụ đoàn thể, xóm làng và Đất nước.

● **Em Nguyễn-Hoàng (Huế).** Hoàng nghĩ lắm rồi. Một thư như của em hôm nay anh thấy quý hơn là những lời khen ngợi Tòa soạn nhận hàng ngày, em ạ. Anh ghi nhận và cảm ơn em đã góp nhiều ý-kiến xây-dựng cho Tuổi Hoa.

Vì phải ấn hành trong thời gian T.H. chuyển nhà in nên số 34 đã có nhiều thiếu sót hoàn toàn ngoài ý muốn. Xem sang số 35, chắc em hài lòng ? Mến.

● **Hải-Sơn (Saigon).** Xi Xóa ! Khỏi-Việt và Tòa soạn cảm ơn em nhiều.

● **Kiều-Mai-Vân (Đà Nẵng).** Hình như năm nay đến tháng 8, tháng 9 mới thi, chúc em bây giờ đến lúc đó sợ thiui mất thôi ! Nếu sẵn em cứ

gửi thêm bài ; Anh mà đã không cười, thì độc-giả không ai cười nữa đâu mà lo.

● **P.T. Phương-Nhi** (Saigon). Muốn bắt bớ với cả tòa soạn, em cứ lời, anh giới-thiệu cho. Tuổi Hoa bộ IV đến gần Noel mới có ; Em gửi lên thật và địa chỉ rõ ràng của Bạn em tới, kèm 15d, tòa soạn sẽ gửi thẳng lên Đà-Lạt cho em. À, nhân với Minh Lan giùm là anh đòi bài, và không sợ chướng, nhé !

● **Dương-Mỹ-Trâm** (Saigon). Anh Quyền Di vui nhận em vào Vườn Thơ, nhưng ảnh sợ em mang phóng xạ, (dù là... Tiên Tiên Nguyễn Tử) vào làm chết hết Hoa của ảnh đó.

● **Phương-Thu** (Saigon). Đẹp thật hả Thu ? Tuổi Hoa kỳ rồi là số báo đầu tiên in tại nhà in riêng, và tự mình làm lấy bao giờ chả hơn ! Giới-thiệu cho em một văn đoàn đang hàng say hoạt động : Tuổi Hoa. « Đoàn thể » này dòng ghê ghê ; vào, Thu sẽ hết « lẻ loi » ngay.

Bài em sẽ dùng kỳ tới, vì đến trễ. Và anh cho ký bút hiệu cũ, chịu không ?

TRƯỜNG-SƠN

Trong « Vườn Thơ Tuổi Hoa » số 35, với đề-tài « Lòng Mẹ », Q.D. đã trích đăng 4 câu thơ dưới đây do một người ký tên là Hoàng-Vũ gửi tới.

*« Hoàng-hôn phủ trên mộ
Chuông chùa lạnh rori rori
Tôi thấy tôi mất mẹ
Như mất cả bầu trời »*

Bốn câu ấy Q.D. vừa được một bạn thơ cho biết đã được đọc trong tập « Bông Hồng cài áo » của Nhất-Hạnh (trang thứ 9) mà Hoàng Vũ chỉ là kẻ « cầm nhầm » nhận làm của mình.

Một lần nữa Q.D xin long-trọng nhắc lại : «Q.D. và tòa-soạn yêu-cầu tất cả các bạn cộng-tác với Tuổi-Hoa đừng bao giờ có hành-dộng vô ý-thức như trường hợp kể trên, và bạn nào phạm vào lỗi ấy, từ đó về sau tòa-soạn sẽ không bao giờ dám xét đến bài của bạn đó nữa ».

Xin tạ lỗi với tác-giả Nhất-Hạnh, và tất cả các bạn đọc VTTH số 35.

Quyên-Di giới-thiệu :

Quyên-Di vừa nhận được tập san « MẶT TRỜI » do NGUYỄN-LỆ-TUÂN gửi tặng ; tập san này do HƯƠNG-KIỀU-GIANG — NGỌC-THÙY-DUNG và NGUYỄN-LỆ-TUÂN chủ-trương, với sự cộng-tác của Thoại-Thủy, Tâm-Lệ, Vân-Tâm, Diễm Thy và Trần-thị-Cồn-Cát.

Xin ân cần giới thiệu với các bạn.

Dzic Dzacc

HÀ-TĨNH

I. « Em Bé.

Em vừa bước chân lên một trong chín hòn đảo thần tiên nhất của xứ sở chúng tôi.

Trong 2 tuần tới đây, em và gia đình sẽ được hưởng tất cả mọi tiện nghi của một trung tâm du lịch thượng hảo hạng. Em muốn sống trong khách sạn hạng sang?

Em muốn sơn hào hải vị? Em muốn bao nhiêu rượu Vít-kê, thứ rượu khét tiếng hoàn hảo của chúng tôi, để biếu cha mẹ, thân nhân? Em muốn du ngoạn khắp hải đảo? Em nói lên đi, chúng tôi sẽ làm em vừa lòng ngay tức khắc! Em (và gia đình) sẽ không mất một đồng xu phí tổn nào cả! Chúng tôi xin đài thọ hết!

Làm như thế, chúng tôi chỉ muốn đánh tan thành kiến sai lầm mà xưa nay các người lớn, chặc hẳn có quý phụ huynh các em, đã gán ghép cho rằng dân tộc chúng tôi là hạng vật cở chày ra nước!

Em chỉ cần, khi đọc hết, chuyển giấy này lại cho văn-phòng du lịch gần nhất. Em và gia đình sẽ được toại nguyện.

Chúc em sống những ngày nghỉ thần tiên nhất.

TÁI BÚT :

Trước khi giao trả giấy này lại cho chúng tôi, em hãy cầm lấy bút và nhìn kỹ bản đồ (in kèm). Giả thử em muốn du ngoạn khắp quần đảo, em sẽ phải khởi hành từ một đảo nào đó để có thể đi qua mỗi chiếc cầu **một lần** — chỉ một lần, không được hơn — và cũng không được bỏ sót cầu nào cả.

Em có thể chọn một đảo bất kỳ để khởi hành, cũng như đảo Đền, miễn rằng khi tới đó em cũng vừa vượt cây cầu cuối cùng.

15 ngày nghỉ đẹp nhất đang chờ em, nếu em chỉ cách đi đúng như điều-kiện đã cho.

...

Những lời đó Hà tôi đọc được trong một tờ quảng cáo du lịch, có lẽ là của Tô-Cách-Lan, xứ xưa nay vẫn nổi tiếng tầm thế-giới nhờ hai «thổ sản» chính là rượu Vít-kê và... Hà tiện! Ngoài ra, họ cũng biết tếu ra gì, phải không các bạn.

20 bạn sẽ được biếu 20 tập Tuổi-Hoa nếu bạn chỉ hộ cho «em bé» nào đó một con đường. Bạn chỉ cần ghi thứ-tự tên của những hòn đảo mà em bé sẽ phải đặt chân tới.

TÁI BÚT : Bạn chỉ được hưởng bảo hiểm khi đáp trúng câu thứ 2 này nữa :

2. Hòm Trung-Thuật ấy mà, ở Tòa soạn có một cuộc họp mặt nhỏ nhỏ gồm : Chí-Nhi, Tú-Khanh, Quyên-Đi, Vi-Vi, Văn-Hương và tên giữ mực này. Anh Trường Sơn lẽ tất nhiên phải có mặt rồi.

Khi mãn tiệc, Anh Cả lần lượt bắt tay mỗi đứa. Rồi cũng không tránh khỏi lệ, sáu đứa lại cũng lần lượt bắt tay nhau, không ai để sót ai, trước khi ra về.

Bạn có tính được có bao nhiêu vụ bắt tay xảy ra hòm đó không ?

KẾT QUẢ D.D. KỶ RỒI

1— Khi nó chạy vào trong lớp.

2— Vì giường, tuy có chân, nhưng không đi tới với người ta được.

3— Là cây (hoa) mai.

4— Con B («Bè»).

CHÚ Ý : Để các bạn ở xa có thể tham dự, Hà sẽ nhận thư cho đến hết năm con Rắn, và lời giải sẽ đăng trên số 39 (số Xuân làm gộp hai số 37 — 38). Cũng từ nay, tuy T.H. ra tháng hai kỳ, bạn vẫn có đủ thời gian (1 tháng) để trả lời.

Đã gửi T.H. đến các Bạn đáp trúng, có tên sau đây :

DẠM-THÚY (Huế). — NGUYỄN-NGỌC-SƠN (G.D.) — TRẦN-ANH-NINH (G.D.) — NGUYỄN-VŨ-TUỆ (Đalat) — NGUYỄN-NGỌC-XUÂN (Biên-hòa) — TUYẾT-KHANH (Huế).

Phụ-chú về Lịch TUỔI-HOA (trang bìa 4)

Trong mỗi tháng, thỉnh thoảng quý bạn sẽ thấy chen vào một con số khác màu và không liên tục với các số trước, đó là những ngày lễ đặc biệt bên Âm-lịch, như ngày 1 và 5 tháng Giêng Bính-Ngo, nhằm vào các ô ngày 21 và 25 tháng này (1-1966).

CÁO LỖI

Vì bài đặc biệt về Giáng Sinh gửi về quá nhiều, và một số cần đăng cho kịp, Tòa soạn buộc lòng phải gác lại : Bài « **Lý Do Kỹ Thuật** » của Hà Tĩnh, các mục : **Bài và Thư nhận được, Tin Thơ** lại một kỳ. Xin cáo lỗi cùng các bạn và hẹn gặp lại ở số báo sau.

Ngoài ra vì sự sơ ý của người xếp báo, một số ít Tuổi Hoa số 34 đã bị lộn lộn tập.

Quý Độc giả nào gặp trường hợp trên, xin vui lòng hoàn lại cho chúng tôi, chúng tôi sẽ đổi lại cuốn khác.

Kiểm-đuyệt số 2957 KD/BTLC/BC

Tháng Giêng

1966

BÍNH NGỌ



Chúa Nhật · Thứ Hai · Thứ Ba · Thứ Tư · Thứ Năm · Thứ Sáu · Thứ Bảy

CHƯƠNG GIÊNG ẦN TẾT Ở NHÀ ...

1

2	3 	4 	5	6	7 	8
9 	10	11 	12 	13 	14 	15
16 	17	18 	19 	20 	21 	22
23 	24 	25 	26 	27 	28 	29
30 	31 	32 	33 	34 	35 	36

LỊCH TUỔI-HOÀ · SỐ 1 · của La Thu-S